|  |  |
| --- | --- |
| TỈNH ĐOÀN BÌNH DƯƠNG**BCH ĐOÀN TP. THỦ DẦU MỘT****\*\*\***Số: 11 /ĐTN*“V/v định hướng công tác tuyên truyền và nắm bắt dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên quý II năm 2017”* | **ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH***Thủ Dầu Một, ngày 11 tháng 5 năm 2017* |

**Kính gửi: Các Cơ sở Đoàn trực thuộc.**

Thực hiện chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi thành phố Thủ Dầu Một năm 2017; Nhằm tạo điều kiện cho các cơ sở Đoàn thực hiện tốt công tác tuyên truyền và định hướng tình hình dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên về các chủ trương, đường lối của Đảng và các chính sách, pháp luật Nhà nước; Ban Thường vụ Thành Đoàn định hướng công tác tuyên truyền và nắm bắt dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên trong quý II năm 2017, gồm các nội dung trọng tâm sau:

- Nắm chắc diễn biến tình hình và kịp thời định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên. Tăng cường bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, giáo dục đạo đức, lối sống, truyền thống, văn hóa cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng thông qua việc triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 42-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về “*Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015-2030”,* Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”* và Quyết định số 1501/QĐ-TTg, ngày 28/8/2015 của Thủ Tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án*“Tăng cường giáo dục l‎ý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020”.*

- Tuyên truyền về các chính sách pháp luật, pháp luật mới của Đảng, Nhà nước, nội dung về tình hình biên, đảo và biên giới hải đảo; tuyên truyền về xây dựng Nông thôn mới và văn minh đô thị; tuyên truyền về công tác phòng chống ma túy; thông tin bảo hiểm y tế; an toàn giao thông; về tình hình hội nhập quốc tế; các chính sách chăm lo cho thanh thiếu nhi; thanh niên khởi nghiệp;...gắn với việc tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng Đại hội Đảng các cấp.

- Tuyên truyền các dự thảo văn kiện Đại hội Đoàn tỉnh Bình Dương lần thứ X, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017 – 2022; kỳ vọng, tình cảm, ý kiến đóng góp, hiến kế, mong muốn của xã hội, của lãnh đạo tỉnh, cán bộ Đoàn qua các thời kỳ, cán bộ Đoàn - Hội - Đội đương nhiệm, đoàn viên, thanh niên và nhân dân vào Đại hội Đoàn tỉnh Bình Dương lần thứ X và Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ XI; tuyên truyền Đại hội qua các hình thức trực quan sinh động, các tập san, kỷ yếu, diễn đàn, các kênh thông tin truyền thông.v.v...; các hoạt động, công trình, phần việc thanh niên có ý nghĩa thiết thực phục vụ cho địa phương, đơn vị hưởng ứng chào mừng Đại hội Đoàn các cấp.

- Tiếp tục tuyên truyền về các cuộc thi, Hội thi, các bài viết tham gia diễn đàn: Diễn đàn "*Nếu tôi là Bí thư Tỉnh Đoàn*" và diễn đàn " *Ký ức một thời",* các nội dungvề lịch sử Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Bình Dương giai đoạn 1976 - 2017, cuộc thi ảnh đẹp *"Khoảnh khắc nhiệm kỳ“*, kết quả cuộc thi và công bố Bài hát và Logo Đại hội Đoàn tỉnh Bình Dương lần thứ Xvới nhiều hình thức phù hợp, Hội thi Olypic các toàn quốc các môn khoa học Mác – Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh “Ánh sáng soi đường” năm 2017,..., các hoạt động của Đoàn – Hội – Đội các cấp.

- Tuyên truyền các Ngày lễ kỷ niệm trong tháng, đồng thời triển khai các hoạt động trọng tâm trong thời gian tới.tuyên truyền chào mừng 42 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, 127 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017), các hoạt động chào mừng Tháng công nhân và Tuần lễ Thanh niên công nhân 2017, các hoạt động Hè Tình nguyện 2017, kỷ niệm 70 năm Ngày thương binh - liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2017).

- Tuyên truyền về kết quả, hình ảnh, con số nổi bật, các mô hình sáng tạo, các gương cán bộ Đoàn - Hội - Đội xuất sắc, các tập thể, gương thanh niên điển hình trên các lĩnh vực trong nhiệm kỳ 2012 – 2017, các gương điển hình tiên tiến được tuyên dương các cấp trong Qúy 1/2017 và Liên hoan Thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác cụm Miền Đông Nam Bộ lần thứ XIII năm 2017.

*(Có nội dung tham khảo đính kèm)*

Trên cơ sở định hướng này, tùy vào tình hình thực tế đơn vị, Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị Ban Thường vụ các cơ sở Đoàn trực thuộc xây dựng định hướng phù hợp với thực tế tại địa phương, đơn vị; nghiêm túc triển khai đến các cơ sở và chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên để phản ánh kịp thời với Ban Thường vụ Thành Đoàn.

Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị các đơn vị báo cáo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong đoàn viên, thanh niên hàng tháng lồng ghép trong báo cáo công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hàng tháng của đơn vị đồng thời báo cáo chuyên đề quý II năm 2017 gửi về Văn phòng Thành Đoàn **trước ngày 05/6/2017.**

Đây là một nội dung quan trọng trong Giao ước thi đua năm 2017, Ban Thường vụ Thành Đoàn đề nghị các đơn vị nghiêm túc thực hiện, đạt kết quả cao. Các thông tin cần phản hồi, các đồng chí vui lòng liên hệ Văn phòng Thành đoàn, trực tiếp Đồng chí Hạ Long – Cán bộ Thành đoàn, SĐT: 0913950358.

***Trân trọng./.***

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- TTr Thành Đoàn (group mail);- Như trên;- Lưu VP, đ/c Long. | **TM. BAN THƯỜNG VỤ** PHÓ BÍ THƯ**Lê Tuấn Anh** |

**ĐỊNH HƯỚNG**

**Công tác tuyên truyền và nắm bắt tình hình dư luận xã hội**

**trong đoàn viên, thanh niên quý II - Năm 2017**

---------------

*(Ban hành kèm theo Công văn số: - CV/ĐTN,*

*ngày /5/2017 của Ban Thường vụ Thành đoàn Thủ Dầu Một)*

**I. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh**

**Các chuyên đề thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW**

***(Theo Công văn số 1998-CV/BTGTW, ngày 10/2/2017***

***của Ban Tuyên giáo Trung ương)***

*- Năm 2016: “Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” (chuyên đề có tính chất xuyên suốt toàn khóa).*

*- Năm 2017: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa”.*

*- Năm 2018: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng phong cách, tác phong công tác của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên”.*

*- Năm 2019: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng ý thức tôn trọng nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống nhân dân”.*

*- Năm 2020: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về đại đoàn kết dân tộc; xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh”*

**Tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị năm 2017**

***(Trích Kế hoạch số 27-KH/TU, ngày 31/3/2017 của Tỉnh ủy Bình Dương***

***về triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị năm 2017)***

**1. Nội dung học tập, quán triệt và triển khai thực hiện**

***1.1. Về nội dung học tập, quán triệt***

Học tập chuyên đề năm 2017 *“Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa”.*

***1.2. Một số nhiệm vụ trọng tâm cần triển khai thực hiện***

*- Thứ nhất,* tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị hiệu quả, thiết thực, gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, Quy định 55-QĐ/TW ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về “Một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên” nhằm tạo sự chuyển biến rõ rệt về nhận thức và hành động của các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên; đặc biệt chú trọng vai trò gương mẫu, đi đầu “Làm theo Bác” của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý.

*- Thứ hai,* đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ X và Nghị quyết Đại hội của cấp mình, gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị; trong đó, cần xác định nội dung đột phá cụ thể và đề ra giải pháp tổ chức thực hiện; đồng thời, chú trọng rà soát các vấn đề còn hạn chế, tồn tại gây bức xúc trong nhân dân để giải quyết dứt điểm, nhất là về tư tưởng, đạo đức, lối sống.

*- Thứ ba,* sau học tập chuyên đề, các cấp ủy xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chuyên đề năm 2017 của tập thể, chú ý lựa chọn những nội dung phù hợp với đặc điểm, nhiệm vụ của địa phương, ngành, lĩnh vực để đề ra các giải pháp “Làm theo Bác”; đồng thời, chỉ đạo việc cụ thể hóa nội dung chuyên đề năm 2017 trong sinh hoạt định kỳ của chi bộ[[1]](#footnote-1); tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện nội dung chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp, đạo đức công vụ ở từng địa phương, đơn vị theo nội dung Chỉ thị 05-CT/TW với phương châm “sát chức năng, nhiệm vụ, theo hướng ngắn gọn, dễ nhớ, dễ thực hiện và dễ kiểm tra”.

Đối với cá nhân, mỗi cán bộ, đảng viên lựa chọn một số vấn đề cần thiết hoặc liên hệ với những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” được nêu trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII để xây dựng phương hướng “Làm theo Bác”, cuối năm báo cáo kết quả thực hiện với chi bộ. Đây là một tiêu chí quan trọng trong xem xét, đánh giá cán bộ, đảng viên hằng năm[[2]](#footnote-2).

*- Thứ tư,* tổ chức sơ, tổng kết, đánh giá các mô hình hay, cách làm sáng tạo có hiệu quả thời gian qua nhằm rút kinh nghiệm để chỉ đạo triển khai xây dựng các mô hình, cách làm mới, kết hợp với việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, hiện đại, các phong trào thi đua yêu nước.

*- Thứ năm,* triển khai việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong các cơ quan hành chính, quản lý nhà nước theo yêu cầu Chỉ thị 27/CT-TTg ngày 08/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Cán bộ, công chức, viên chức xây dựng kế hoạch cá nhân (như đối với đảng viên) để thực hiện, báo cáo lãnh đạo Cơ quan, đơn vị. Cần chú trọng việc đổi mới lề lối làm việc của cán bộ tại các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị sự nghiệp công lập theo phương châm “trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân” và “biết nghe dân nói, biết nói dân hiểu, biết làm dân tin”; phải thể hiện văn minh, văn hóa trong giao tiếp ứng xử, tạo được hình ảnh thân thiện, gần gũi và sự hài lòng cho nhân dân. Đây cũng là một tiêu chí quan trọng trong xem xét, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức hằng năm.

*- Thứ sáu*, tổ chức sơ kết 01 năm thực hiện Chỉ thị 06-CT/CT của bộ Chính trị vào dịp sinh nhật Bác (19/5/2017)gắn với biểu dương, khen thưởng và nhân rộng những mô hình hay, cách làm sáng tạo, cá nhân điển hình trong “Làm theo lời Bác”; đồng thời, tích cực phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

*- Thứ bảy*, đẩy mạnh công tác tuyên truyền việc thực hiện Chỉ thị, trọng tâm là chuyên đề năm 2017 bằng nhiều kênh thông tin, nhiều hình thức, hiệu quả, thiết thực, phù hợp với từng đối tượng; qua đó, vận động nhân dân tích cực học tập và làm theo Bác, xây dựng đời sống văn hóa tinh thần trong xã hội. Phát động sâu rộng cuộc thi sáng tác, quảng bá tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”.

*- Thứ tám*, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Công tác kiểm tra, giám sát phải có trọng tâm, trọng điểm, từ đó, kịp thời phát hiện, biểu dương những nhân tố tốt, tích cực; ngăn chặn, không để xảy ra tình trạng đảng viên vi phạm, nhất là về tư tưởng, đạo đức, lối sống.

**2 Tài liệu**

- Tài liệu học tập chuyên đề năm 2017 “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về phòng, chống suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa” do Ban Tuyên giáo Trung ương biên soạn và phát hành.

- Bộ đĩa DVD ghi hình bài nói chuyên của PGS.TS Phạm Ngọc Anh- Viện trưởng viện Hồ Chí Minh và các Lãnh tụ của Đảng – Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh tại Hội nghị triển khai học tập chuyên đề năm 2017 do Tỉnh ủy tổ chức (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy phối hợp với Đài Phát Thanh – Truyền hình Bình Dương cung cấp)

- Tài liệu Lược ghi bài nói chuyện của đồng chí Mai Văn Ninh – Phó Trưởng ban Thường trực Ban Tuyên giáo Trung ương tại Hội nghị báo cáo viên trực tuyến tháng 02/2017 về “*Một số nội dung học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng*” (do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy cung cấp)

**Các nội dung và giải pháp thực hiện đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Bình Dương thời kỳ mới - Năm 2017**

***(Trích Kế hoạch số 437-KH/TĐTN-TG, ngày 21/3/2017***

***của Ban Thường vụ Tỉnh đoàn)***

**1. NỘI DUNG:** Tập trung vào các nội dung sau:

- Nội dung Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, các văn bản chỉ đạo của Trung ương Đoàn, Tỉnh ủy.

- Kế hoạch số 398-KH/TĐTN-TG, ngày 17/10/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi tỉnh Bình Dương*”, giai đoạn 2016 - 2021.

- Tuyên truyền về gương “người tốt, việc tốt”, tập thể, cá nhân, điển hình tiêu biểu, mô hình hay, cách làm hiệu quả trong học tập và làm theo lời Bác; phê bình, uốn nắn những nhận thức lệch lạc, học không đi đôi với làm, bệnh hình thức, báo cáo không trung thực; đấu tranh với các quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, phản động, cơ hội.

- Tuyên truyền việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về *Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ*; gắn với Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và thực hiện Nghị quyết Trung ương 9 (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Tuyên truyền việc xây dựng các giá trị hình mẫu thanh niên Bình Dương thời kỳ mới theo từng khối đối tượng bằng các hình thức phù hợp.

**2. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

***2.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức cho cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh***

- Duy trì và nâng cao các mô hình, giải pháp hiệu quả trong việc thực hiện Chỉ thị 03TC/TW của Bộ Chính trị trong đoàn viên, thanh thiếu nhi, điển hìnhnhư: góp phần định hướng giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống cho đoàn viên, thanh thiếu nhi.

- Tuyên truyền qua các kênh thông tin của Đoàn, qua phối hợp với cơ quan báo đài, Internet, và mạng xã hội. Mỗi quý, mỗi đơn vị giới thiệu 1 gương thanh niên tiên tiến làm theo lời Bác trên các kênh thông tin và mạng xã hội của đơn vị.

- Phát huy vai trò đội ngũ báo cáo viên - Tuyên truyền viên của Đoàn, cung cấp tài liệu, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp. Tăng cường nắm bắt và định hướng tư tưởng, dư luận xã hội trong tuổi trẻ. Đổi mới về nội dung, hình thức tổ chức các lớp đối tượng Đoàn cho thanh thiếu niên.

- Tuyên truyền qua các hoạt động giáo dục, các sự kiện, chương trình nhân các ngày lễ lớn của đất nước, dân tộc...

- Tiếp tục cụ thể hóa các giải pháp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch 3885/KH - UBND ngày 17/10/2016 của UBND tỉnh về Đề án “*Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức lối sống cho thanh niên, thiếu niên và nhi đồng giai đoạn 2015 – 2020*” của Thủ tướng Chính phủ. Trong đó, tiếp tục triển khai có hiệu quả việc học tập 6 bài học lý luận chính trị mới; lồng ghép tại các buổi sinh hoạt chi đoàn, chi hội thanh niên và thanh niên công nhân. Nâng cao chất lượng sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, lồng ghép việc tuyên truyền về tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trong các khối đối tượng, tổ chức các hội thi, cuộc thi tìm hiểu...với những nội dung, hình thức phù hợp.

- Tuyên truyền, nhân rộng các tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến trong làm theo lời Bác trên các lĩnh vực. Tiếp tục duy trì phát triển các học bổng, giải thưởng giành cho thanh thiếu nhi xuất sắc; thực hiện có hiệu quả các chương trình “*Thắp sáng ước mơ tuổi trẻ Bình Dương vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh*” trong đoàn viên, thanh niên.

- Tuyên truyền trực quan sinh động thông qua các pa-nô, áp phích, standee, băng- ron, các tờ rơi, ấn phẩm tuyên truyền...Nội dung đảm bảo chính xác, việc thiết kế các hình ảnh mới lạ, hấp dẫn.

***2.2. Tổ chức học tập, quán triệt các chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong hệ thống tổ chức Đoàn, Hội, Đội các cấp***

- Căn cứ đặc thù của từng đối tượng đoàn viên, thanh thiếu nhi tổ chức các hoạt động tìm hiểu, sưu tầm các bài nói, bài viết của Bác, những lời dạy của Bác với các ngành, các cấp…để học tập và cụ thể hóa nhằm tuyên truyền, giáo dục, định hướng hình thành phẩm chất, đạo đức lối sống tốt đẹp cho thanh thiếu nhi.

- Xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt, tuyên truyền các chuyên đề về những nội dung cốt lõi nhất của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Đảm bảo mỗi năm cán bộ, đoàn viên được học tập, tìm hiểu ít nhất 2 chuyên đề; thanh thiếu nhi được học tập, tìm hiểu ít nhất 01 chuyên đề.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả, đánh giá chất lượng việc học tập, quán triệt các chuyên đề về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với công tác báo cáo định kỳ, chuyên đề; đồng thời lựa chọn đưa vào tài liệu hướng dẫn sinh hoạt chi đoàn hàng tháng theo hướng dẫn của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn.

- Đầu tư, bổ sung các bộ sách, tài liệu về tấm gương đạo đức, tư tưởng Hồ Chí Minh cho các cơ sở Đoàn nhất là tại các khu nhà trọ có đông thanh niên công nhân, các trường học, các thư viện... từ đó để đoàn viên, thanh niên càng hiểu và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Xây dựng kế hoạch học tập, quán triệt các chuyên đề cho Ban Thường vụ, Ban chấp hành Đoàn các cấp.

***2.3. Tổ chức các hoạt động xây dựng giá trị hình mẫu thanh niên Bình Dương thời kỳ mới gắn với các phong trào hành động cách mạng, tạo môi trường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho đoàn viên, thanh thiếu nhi***

- Tổ chức các hoạt động đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả các chương trình, phong trào hành động cách mạng do Trung ương Đoàn, Trung ương Hội, Hội Đồng Đội phát động, gắn với thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của *“Chương trình phát triển thanh niên Bình Dương giai đoạn 2011 – 2020”*.

- Tiếp tục phát huy có hiệu quả công tác vận động, tổ chức các hoạt động đồng hành với thanh niên trong lập thân, lập nghiệp nhất là học tập và khởi nghiệp. Tổ chức cho đoàn viên, thanh niên tích cực tham gia các phong trào tình nguyện, phát huy tinh thần xung kích của thanh niên trong tham gia bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ chính quyền, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội gắn liền với yêu cầu của tỉnh nhà và đất nước qua việc thực hiện các công trình, phần việc thanh niên của các cơ sở Đoàn, góp phần chung tay xây dựng văn minh đô thị, nông thôn mới, tham gia bảo vệ môi trường, bảo đảm an sinh xã hội. Thực hiện tốt phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” "Uống nước nhớ nguồn”, cao điểm là đợt kỷ niệm 70 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/2/2017)...

- Trong năm 2017, xác định tiêu chí "***xung kích, sáng tạo***” sẽ là tiêu chí chung cho các cấp bộ Đoàn xây dựng các nội dung, giải pháp nhằm hướng đến xây dựng hình mẫu thanh niên Bình Dương thời kỳ mới.

- Đối với từng khối đối tượng đoàn viên, thanh thiếu niên, các cấp bộ Đoàn sẽ chủ động xác định 01 tiêu chí riêng, cụ thể trong tiêu chí mà Ban Thương vụ Tỉnh Đoàn định hướng trong Kế hoạch số 398-KH/TĐTN-TG, ngày 17/10/2016 về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi tỉnh Bình Dương*”, giai đoạn 2016 – 2021.

Ví dụ như: Đối với khối đoàn viên, thanh niên khối cán bộ, công chức, viên chức trẻ trong giai đoạn 2016 – 2021 sẽ hướng đến tiêu chí “*Gần dân, sát dân, thân thiện, hiệu quả”,* thì trong năm 2017 sẽ hướng đến 01 tiêu chí đó "*gần dân, sát dân*” để từng bước xây dựng hình mẫu thanh niên thời kỳ mới của đơn vị, địa phương mình.

- Đẩy mạnh việc tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, tổ chức các phong trào hành động cách mạng cho phù hợp với từng khối đối tượng đoàn viên, thanh thiếu nhi.

+ Đối với **đoàn viên, thanh niên cán bộ, công chức, viên chức trẻ:** Tiếp tục phát huyphong trào “*Ba trách nhiệm*”, trong đó, nhấn mạnh vai trò xung kích của cán bộ, công chức, viên chức trẻ trong việc hình thành văn hóa công sở, thái độ phục vụ nhân dân tại Trung tâm hành chính cấp tỉnh, cấp huyện, các cơ sở công quyền; phát huy tinh thần tình nguyện, xung kích tham gia đóng góp và phản biện xã hội; thực hiện tốt phong trào “Nụ cười công sở”, "Văn minh công sở, nét đẹp người đoàn viên”.v.v...

**+** Đối với **đoàn viên, thanh niên khu vực đô thị:** Tiếp tục phát huy phong trào “*Thanh niên tham gia xây dựng văn minh đô thị*”, trong đó, chú trọng các hoạt động, công trình, phần việc gắn với việc hình thành lớp công dân đô thị hiện đại, văn minh, tuyên truyền lối sống văn hóa, văn minh trong cộng đồng.

**+** Đối với **đoàn viên, thanh niên khu vực nông thôn:** Cổ vũ các phong trào xây dựng nông thôn mới, các phong trào xung kích trong phát triển kinh tế gia đình thông qua việc phát huy các mô hình nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, tập trung xây dựng, hỗ trợ và phát triển các hợp tác xã, các mô hình kinh tế tập thể của thanh niên nông thôn.

+ Đối với **đoàn viên, thanh niên khối lực lượng vũ trang**: Phát huy vai trò nòng cốt thông qua việc gương mẫu đi đầu trong bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

**+** Đối với **đoàn viên, thanh niên công nhân, lao động trẻ:** Tiếp tục phát huy mạnh mẽ phong trào “*Bốn Nhất*”, phong trào “*Tuổi trẻ sáng tạo*”, hướng tới việc góp phần hình thành lớp thanh niên công nhân có tác phong công nghiệp, tiêu biểu cho lực lượng lao động tỉnh Bình Dương thời kỳ mới.

**+** Đối với **đoàn viên, học sinh, sinh viên:** Tiếp tục tổ chức tốt các phong trào “*Khi tôi 18*”, “*Học sinh 3 rèn luyện*”*,* “*Sinh viên 5 tốt*”. Trong đó, tập trung vào các hoạt động thể hiện trách nhiệm của học sinh, sinh viên trong việc xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, lành mạnh. Phát huy kiến thức chuyên môn của sinh viên trong phong trào tình nguyện, nghiên cứu khoa học, hướng đến những đề tài thiết thực, cụ thể có thể ứng dụng trong cộng đồng và xã hội.

+ Đối với **doanh nhân trẻ:** Tập trung thực hiện các hoạt động nhằm thể hiện tinh thần tự chủ, sáng tạo, hội nhập, khởi nghiệp và có trách nhiệm với cộng đồng xã hội.

+ Đối với **đội viên, thiếu nhi:** Tập trung thực hiện tốt phong trào *“Thiếu nhi Bình Dương thi đua thực hiện tốt 5 Điều Bác Hồ dạy”*, phong trào “*Kế hoạch nhỏ*” và “*Nghìn việc tốt*”…

***2.4. Xây dựng lề lối, phong cách cán bộ Đoàn - Hội - Đội trở thành nội dung quan trọng trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh***

- Quán triệt trong đội ngũ cán bộ Đoàn các cấp về thực hiện việc xây dựng lề lối, tác phong cán bộ Đoàn là nội dung quan trọng trong thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị. Xác định các tiêu chí *sáng tạo, trách nhiệm, gương mẫu, sâu sát cơ sở* làm nội dung đột phá trong thực hiện học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Cán bộ Đoàn chủ động xây dựng kế hoạch rèn luyện, học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đăng ký thực hiện từ đầu năm, cuối năm có đánh giá kết quả thực hiện. Ban chấp hành Đoàn các cấp chịu trách nhiệm tổ chức cho Ủy viên Ban chấp hành Đoàn các cấp đăng ký, theo dõi, triển khai thực hiện, định kỳ đánh giá giúp cán bộ Đoàn thực hiện tốt các nội dung đã đăng ký gắn với xếp loại, đánh giá, kiểm điểm cuối năm.

- Kịp thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các tấm gương cán bộ Đoàn thực hiện tốt việc xây dựng lề lối, tác phong cán bộ Đoàn; kịp thời giáo dục, chấn chỉnh, uốn nắn đối với các trường hợp thực hiện không nghiêm túc, vi phạm các quy định về những điều cán bộ Đoàn không nên làm, vi phạm về nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức.

***2.5.Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh***

- Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn và cấp cơ sở xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát chuyên đề và định kỳ đánh giá việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh trong năm. Phát hiện những mô hình hay, cách làm hiệu quả; biểu dương những điển hình tiên tiến đồng thời phê bình, uốn nắn những việc làm hình thức, thiếu gương mẫu, nói không đi đôi với làm, kiến nghị về nội dung, hình thức tổ chức có hiệu quả việc triển khai thực hiện trong thời gian tới.

- Tiếp tục đưa nội dung học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nội dung quan trọng trong giao ước thi đua trong công tác Đoàn - Hội - Đội và phong trào thanh thiếu nhi năm 2017.

- Căn cứ kế hoạch của Đoàn cấp tỉnh, các cơ sở Đoàn xây dựng kế hoạch kiểm tra chuyên đề và định kỳ đánh giá việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, đánh giá các mô hình hiệu quả, cách làm mới, sáng tạo, các điển hình tiêu biểu để giới thiệu, nhân rộng tại đơn vị, địa phương.

- Thực hiện việc sơ kết các nội dung thực hiện vào cuối năm, tổng kết việc thực hiện kế hoạch trong toàn Đoàn vào năm 2021; gắn với khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

**Mẫu chuyện về Bác Hồ:**

**AI CÓ TRÁCH NHIỆM TRỒNG NGƯỜI?**

 Theo quy chế của Bộ Ngoại giao ta, khi có đoàn đại biểu trong nước đến nước nào thì vị đứng đầu Đại sứ quan Việt Nam tại nước đó phải đến sớm nhất để báo cáo với đoàn tình hình thế giới, trong nước, nước sở tại và kế hoạch làm việc hôm đó.

 Bác hẹn tôi đúng 6 giờ 15 phút đến báo cáo với Bác. Thật hạnh phúc cho tôi, suốt tám ngày ở Cộng hòa Dân chủ Đức, ngày nào tôi cũng được làm việc với Bác vào 6 giờ 15 phút.

 Sáng ngày 27-5, tôi đã vào thấy Bác ngồi chờ. Sau khi nghe tôi báo cáo thật tóm tắt, Bác đẩy bao thuốc lá sang phía tôi và hỏi:

 - Cuộc hội đàm hôm qua chú thấy vấn đề gì bổ ích nhất cho ta?

 - Thưa Bác, cháu cho rằng chiến lược trăm năm trồng người ất bổ ích cho ta.

 - Chú nói đúng.

 Tôi chưa dám hút thuốc lá. Bác lấy thuốc đưa tôi, hỏi tiếp:

- Chú quê ở xã nào?

- Thưa Bác, nhà cháu cùng xóm với cụ Phan Bội Châu, làng Đan Nhiễm, gần Kim Liên.

Bác tỏ thái độ rất vui, hỏi con cháu cụ Phan ai còn ai mất, làm ăn ra sao. Sau đó Bác nhìn tôi và hỏi:

- Ở cương vị chú, chú sẽ làm gì để góp sức với đất nước về sự nghiệp trồng người?

- Thưa Bác, ở bên này cháu cố gắng học hỏi kinh nghiệm và đi thực tế để xem các đồng chí làm như thế nào rồi thường xuyên báo cáo đầy đủ về Trung ương Đảng và Bộ Ngoại giao.

Nói xong, tôi tự nghĩ “chắc Bác bằng lòng”. Không ngờ Bác nghiêm mặt:

- Chú cũng quan liêu giấy tờ đến thế?

Thấy tôi đỏ mặt cúi đầu, Bác hạ giọng:

- Bác và Trung ương giỏi lắm thì đánh xong giặc. Xây dựng con người là trách nhiệm nặng nề của thế hệ chú và con chú. Chú còn làm gì nữa?

- Thưa Bác, cháu chăm sóc 149 thiếu nhi đang học tại Cộng hòa Dân chủ Đức.

Nói xong tổi tưởng Bác hài lòng, vì Bác luôn hỏi về việc các cháu học tập, sức khỏe và đạo đức ra sao. Lần này Bác phê bình nhẹ nhàng:

- Cách làm của chú chưa đúng. Muốn đi xa, phải bắt đầu đặt chân gần nhất. Trước hết chú phải giáo dục con chú, anh chị em trong Đại sư quán, các cháu sinh viên, từ đó cả tập thể cán bộ nhân viên Đại sứ quán và sinh viên chăm lo cho các cháu thiếu nhi. Một mình chú dù giỏi cũng không làm tốt. Rèn luyện các cháu về đạo đức, phong cách, lối sống của dân tộc ta không phải chỉ bằng lời, mà phải bằng hành động gương mẫu của tập thể người lớn ở bên này. Người lớn thiếu gương mẫu thì không ai theo.

*(Nguồn: Những mẫu chuyện kể về phong cách Hồ Chí Minh,*

*NXB.Chính trị Quốc gia Sự thật, tr.95-97)*

**II. Bài viết phản bác, chống âm mưu “diễn biến hòa bình”**

# KHÔNG THỂ PHỦ NHẬN VAI TRÒ

# "RƯỜNG CỘT NƯỚC NHÀ" CỦA TUỔI TRẺ

## *Những ngày đầu Tháng Thanh niên năm 2017, khi tuổi trẻ cả nước sục sôi, nhiệt huyết tham gia rất nhiều hoạt động, phần việc có ý nghĩa chính trị-xã hội sâu rộng, thì trên "diễn đàn" của một số trang mạng tiếng Việt đặt ở nước ngoài, lại cố tình tung ra nhiều bài viết phủ nhận vai trò, vị trí của tuổi trẻ Việt Nam. Trên "cơ sở" nhào nặn các ví dụ nhỏ lẻ, chắp vá, các bài viết này hồ đồ đưa ra những kết luận hết sức phản động, bịa đặt, không đúng với thực tiễn ở nước ta.*

Đó là những luận điệu cũ rích, rất dễ nhận diện, bóc trần, mà lực lượng thù địch sử dụng như một chiêu bài quen thuộc trên "diễn đàn" truyền thông của chúng. Bởi cách làm này chẳng khác gì việc tự "cởi áo cho người xem lưng". Lịch sử Việt Nam và thực tiễn xã hội chân thực luôn là tấm gương soi "thần kỳ", khiến những kẻ chủ mưu tạo ra các bài viết có nội dung bịa đặt, vu khống phải "hiện nguyên hình" là những kẻ phản động, chống phá cách mạng Việt Nam.

Xin nhắc lại rằng: Ngay từ khi đất nước còn chìm đắm trong đêm trường nô lệ, được Chủ tịch Hồ Chí Minh giác ngộ, thanh niên Việt Nam đã tin tưởng, đi theo Đảng, cùng với nhân dân cả nước làm nên cuộc Cách mạng Tháng Tám, giành độc lập dân tộc, khai sinh nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Trong  cuộc kháng chiến thần thánh chống giặc ngoại xâm, tuổi trẻ Việt Nam luôn phát huy truyền thống của cha ông, với tinh thần và ý chí: “Quyết tử để Tổ quốc quyết sinh”, “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước” và những phong trào cách mạng: “Ba sẵn sàng”, “Năm xung phong”… cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân làm nên chiến công vĩ đại: Giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, đưa cả nước đi lên CNXH.

Trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, tuyệt đại bộ phận người trẻ tuổi luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; trung thành, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và CNXH; nêu cao tinh thần yêu nước, sẵn sàng hy sinh vì độc lập dân tộc, vì hạnh phúc của nhân dân. Trong hơn 30 năm đổi mới, một thế hệ tuổi trẻ Việt Nam đã "ra đời" với vóc dáng và diện mạo mới. Có thể nói, ít có thời kỳ nào mà tuổi trẻ lại có cơ hội và vai trò to lớn như trong tiến trình đổi mới và hội nhập như hiện nay. Số đông tuổi trẻ luôn thể hiện rõ vai trò đi đầu, thổi bùng lên ngọn lửa tình nguyện vì cộng đồng và không cam chịu đói nghèo, lạc hậu. Các mùa hè tình nguyện đã làm xanh nhiều góc phố bộn bề và bản làng xa xôi. Hàng chục nghìn trí thức trẻ tình nguyện lên đường về nông thôn, miền núi, góp phần vào sự phát triển của các miền quê nghèo khó, dựng xây biên giới, hải đảo xa xôi ngày càng giàu mạnh... Cùng với đó, còn có hàng nghìn doanh nghiệp trẻ hăng hái, trăn trở góp phần tạo dựng nên “thương hiệu Việt”; hàng vạn bạn trẻ đang cần mẫn “khởi nghiệp” bằng chính bàn tay, khối óc dám nghĩ, dám làm và biết làm. Chỉ tính kết quả từ việc thực hiện hai phong trào: “Xung kích, tình nguyện phát triển kinh tế-xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, từ năm 2012 đến nay, tuổi trẻ cả nước đã triển khai hàng trăm chương trình, đề án, dự án. Tổ chức đoàn các cấp đã đảm nhận hơn 35.000 công trình thanh niên, phần việc thanh niên. Trong đó, nhiều chương trình, đề án mang lại hiệu quả cao, khẳng định vai trò xung kích, tình nguyện, sáng tạo của tuổi trẻ; đóng góp thiết thực phát triển kinh tế-xã hội, củng cố quốc phòng-an ninh, giữ gìn trật tự an toàn xã hội các địa phương. Các phong trào của tuổi trẻ còn tạo môi trường sinh động, điều kiện thuận lợi để cán bộ, đoàn viên, thanh niên được rèn luyện, trải nghiệm, cống hiến, trưởng thành, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ cho đất nước, bổ sung nguồn cán bộ trẻ có triển vọng cho Đảng và hệ thống chính trị. Đặc biệt, thành tích đáng trân quý nhất là việc tuổi trẻ luôn sẵn sàng tình nguyện lên đường nhập ngũ, "giữ vững tay súng" bảo vệ vững chắc chủ quyền của Tổ quốc. Và dù trong điều kiện thời bình, vẫn có những cán bộ, chiến sĩ tuổi đôi mươi anh dũng hy sinh vì bình yên Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân; làm bừng sáng lên chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong giai đoạn mới.

Như vậy, trải qua các giai đoạn lịch sử, tuổi trẻ Việt Nam bao giờ cũng có vai trò hết sức quan trọng, thực sự là "rường cột nước nhà". Nắm rõ chân lý đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh từng chỉ rõ: "Một dân tộc muốn hồi sinh, trước hết phải hồi sinh thanh niên...". Đảng Cộng sản Việt Nam trải qua 12 kỳ đại hội, dù trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng đều hoạch định những chủ trương sát đúng để lãnh đạo phát huy vai trò, quy tụ sức mạnh của tuổi trẻ tham gia vào sự nghiệp cách mạng; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo để tuổi trẻ hoàn thành xuất sắc sứ mệnh lịch sử của mình trước Đảng, trước Tổ quốc và nhân dân. Thực tế cho thấy, những cơ chế, chính sách chủ yếu Đảng, Nhà nước ban hành đã đáp ứng các nhu cầu thiết yếu và cơ bản của tuổi trẻ trong quá trình học tập, rèn luyện, cống hiến. Những năm gần đây, Đảng quyết tâm lãnh đạo, nhằm tạo ra một thế hệ tuổi trẻ Việt Nam chủ động học tập, sao cho tuổi trẻ Việt Nam không còn tụt hậu so với thanh niên thế giới về khoa học kỹ thuật, công nghệ, quản lý và hòa nhập nhanh vào kinh tế thị trường, kinh tế tri thức. Đảng ta cũng chú trọng lãnh đạo định hướng nghề nghiệp và việc làm; nâng cao trình độ thẩm mỹ, lối sống, thể lực và nâng cao tâm hồn cốt cách cho tuổi trẻ Việt Nam… Đặc biệt, việc Đảng, Nhà nước, Chính phủ Việt Nam đồng ý "đặt tên" năm 2000 - năm đầu tiên của thế kỷ 21 là “Năm Thanh niên” cho thấy sự quan tâm thiết thực, tạo điều kiện và cơ hội để tuổi trẻ Việt Nam vươn ra thế giới, khẳng định vị thế, uy tín với bạn bè "bốn bể, năm châu". Trên nền tảng đó, tuổi trẻ Việt Nam không ngừng mở rộng quan hệ bè bạn và hợp tác với hàng trăm tổ chức thanh niên, sinh viên thế giới; đã chủ động đề xuất và tổ chức thành công các hoạt động giao lưu với thanh niên các nước; tiếp tục củng cố mối quan hệ với tuổi trẻ các nước láng giềng và bạn bè truyền thống... Cùng với đó, tuổi trẻ Việt Nam còn tích cực, chủ động, tham gia hiệu quả vào các hoạt động tại Festival thanh niên, sinh viên thế giới. Vị thế và ảnh hưởng của tuổi trẻ Việt Nam còn được thể hiện ở nhiều cuộc thi thế giới và khu vực về Toán học, Vật lý, thể thao. Hiện tại, hàng chục vạn lao động Việt Nam mà chủ yếu là công dân trẻ tuổi đang đóng góp không nhỏ cho nền kinh tế trong nước và thế giới với sự thông minh, sáng tạo, đức tính cần cù, chăm chỉ trong lao động và nghiên cứu khoa học...

Thành tích của tuổi trẻ đáng trân trọng là vậy, thế nhưng, chúng ta không thể phủ nhận những tồn tại, hạn chế cố hữu ở một bộ phận lực lượng xã hội này, như chỉ thích hưởng thụ, ngại lao động; thần tượng hóa cá nhân... Đây là hạn chế không thể tránh khỏi trong tâm lý lứa tuổi. Nói cụ thể hơn, thực trạng này có nguyên nhân từ chính trong quá trình hội nhập toàn cầu; tác động của mặt trái kinh tế thị trường đang làm biến đổi nhiều mặt đời sống xã hội, dẫn đến tình trạng xuất hiện ngày càng nhiều lối sống thực dụng, ích kỷ, buông thả, thiếu ý thức rèn luyện, non kém về nhận thức chính trị, sống thụ động, thờ ơ, ngại tham gia các hoạt động chính trị, xã hội… Như vậy, đây là thực tế tồn tại ở một bộ phận các tầng lớp xã hội nói chung, xuất hiện ở tất cả các nước trên thế giới mà không riêng gì ở giới trẻ, không riêng gì ở Việt Nam!

Cần thấy rằng, những hạn chế, yếu kém nêu trên được Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhận diện đầy đủ, báo động "từ xa, từ sớm", có chủ trương lãnh đạo, định hướng tư tưởng và hành động cho tuổi trẻ. Nghị quyết Đại hội XII của Đảng mới đây tiếp tục hoạch định những chiến lược quan trọng để phát triển đất nước, trong đó có việc bồi dưỡng, phát triển đội ngũ thanh niên, người trẻ tuổi, nhất là về lý tưởng, tư tưởng. Đảng ta cũng tập trung lãnh đạo Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phát động nhiều chiến dịch thiết thực thu hút đông đảo bạn trẻ tham gia, giúp lực lượng xã hội này nâng cao ý thức trách nhiệm của mình đối với cộng đồng, xứng đáng là thế hệ tiếp nối truyền thống hào hùng của dân tộc và cha anh.

Một điểm nhấn quan trọng nữa là Đảng Cộng sản Việt Nam đang quyết liệt đổi mới tư duy trong việc sử dụng, trọng dụng cán bộ trẻ nói riêng, nguồn lực trẻ nói chung, phục vụ sự nghiệp CNH, HĐH đất nước. Văn kiện Đại hội XI của Đảng chỉ rõ: “Đổi mới, trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo và quản lý, kết hợp các độ tuổi, bảo đảm tính liên tục, kế thừa và phát triển”. Thực hiện tinh thần đó, Đảng đã đạt nhiều thành tích toàn diện, rõ nét trong đổi mới lãnh đạo về công tác cán bộ, trẻ hóa cán bộ lãnh đạo, quản lý nhằm không chỉ góp phần thúc đẩy thực hiện nhiệm vụ chính trị mà còn chuyển tiếp vững vàng các thế hệ cán bộ trong hệ thống chính trị từ Trung ương về cơ sở. Hơn thế nữa, Đảng đã huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội tham gia vào quá trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trẻ, tạo việc làm, từng bước cải thiện và nâng cao đời sống cho giới trẻ; tập trung làm tốt công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho học sinh, sinh viên, hỗ trợ thanh niên học nghề và tạo việc làm, khuyến khích thanh niên đi vào các ngành khoa học công nghệ có chất lượng cao. Với chức năng của mình, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xây dựng và triển khai Đề án “Thanh niên khởi nghiệp”, mở rộng khả năng khai thác các nguồn vốn vay cho người trẻ tuổi, tập trung hỗ trợ thanh niên vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh… đồng thời tiếp tục tham mưu các chính sách trọng dụng tài năng trẻ, tạo bước đột phá trong sử dụng cán bộ trẻ trên các lĩnh vực. Nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho tuổi trẻ, để họ thực sự là lực lượng chủ đạo và chủ động trong quá trình hội nhập quốc tế... Đó thật sự là những chủ trương, giải pháp, phần việc thiết thực giúp tuổi trẻ tiếp tục khẳng định vai trò, vị trí là "rường cột nước nhà" trong thời gian tới.

***(Nguồn: Quân đội nhân dân Việt Nam)***

**III. Tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ quan trọng**

**1.Kỷ niệm 42 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2017)**

*Không chỉ là nhà kiến trúc sư hoạch định đường lối kháng chiến với lộ trình sáng tạo, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đưa ra những dự báo thiên tài.*

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, Chủ tịch Hồ Chí Minh là nhà kiến trúc sư hoạch định đường lối kháng chiến với lộ trình, bước đi rất cụ thể, sáng tạo; đồng thời cũng là linh hồn tổ chức thực hiện đường lối đó đi đến thắng lợi cuối cùng.

Không chỉ là người dẫn đường, chỉ lối, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn đưa ra những ***dự báo thiên tài***. Những dự báo của Người là những dự báo khoa học có hàm lượng trí tuệ cao, là đòi hỏi tất yếu của những suy tư, trăn trở trước vận mệnh dân tộc của một nhân cách lớn.

***Những dự báo thiên tài***

Cách đây vừa tròn 42 năm, ngày 12/5/1975, tức là gần hai tuần sau khi miền Nam Việt Nam hoàn toàn giải phóng, trên Tạp chí Times của Mỹ có đăng bài viết với tựa đề “Lời tạm biệt nghiệt ngã cuối cùng” bình luận về thắng lợi của nhân dân Việt Nam và vai trò của lãnh tụ Hồ Chí Minh, đã viết: “Cuối cùng quân đội Giải phóng đã tràn vào Sài Gòn, giương cao lá cờ của Chính phủ cách mạng lâm thời, bắt giữ tổng thống Dương Văn Minh và thủ tướng Vũ Văn Mẫu của chính quyền Sài Gòn. Đối với nhiều người Mỹ, đây là cái chết đã chờ đợi bao lâu, nhưng khi nó đến thì vẫn bị choáng váng. Sự nghiệp giải phóng dân tộc của Hồ Chí Minh và nhân dân Việt Nam đã chiến thắng. Nước Mỹ từ đây sẽ phải điều chỉnh lại đường hướng của mình trên thế giới, nhưng không dễ mà “bỏ Việt Nam lại phía sau”.

Nhận xét này hoàn toàn chính xác. Thắng lợi của nhân dân Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là một tất yếu lịch sử đã được báo trước. Mà người đưa ra dự báo đó, không ai khác chính là Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Là một người có nhãn quan chính trị nhạy bén, sắc sảo và một tầm nhìn vượt trước thời gian, trong cuộc đời hoạt động sáng tạo, bão táp cách mạng, trên cơ sở am hiểu tường tận lịch sử - văn hóa dân tộc, dịch học phương Đông, phép biện chứng duy vật, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã có những dự báo thiên tài.

Người đã nhận thấy từ rất sớm âm mưu đen tối và hành động xâm lược trực tiếp của đế quốc Mỹ đối với cách mạng Việt Nam. Một ngày sau chiến thắng Điện Biên Phủ, nhắc nhở đồng chí Tố Hữu về công tác tư tưởng, Người chỉ rõ: “Chiến thắng Pháp rồi, phải nhớ trước mặt ta còn có kẻ địch hùng mạnh hơn, hung ác hơn, đó là đế quốc Mỹ”.

Lúc bấy giờ ít ai nghĩ rằng đế quốc Mỹ vừa bị tổn thất nặng nề trong chiến tranh Triều Tiên, lại có thể thay chân Pháp tiến hành chiến tranh xâm lược Việt Nam. Song, lịch sử đã diễn ra đúng như Người nhận định.

Vào cuối năm 1967, đầu năm 1968, Người lại dự báo: “Sớm muộn rồi đế quốc Mỹ cũng đưa B-52 ra đánh Hà Nội, rồi có thua nó mới chịu thua… Ở Việt Nam Mỹ sẽ nhất định thua. Nhưng nó chỉ thua sau khi thua trên bầu trời Hà Nội”. Lịch sử đã diễn ra đúng như dự báo của Người. Mặc dù gặp rất nhiều khó khăn trước những hành động quân sự điên cuồng của Mỹ, nhưng được dự báo đúng và chuẩn bị từ trước, quân và dân miền Bắc, trong đó tiêu biểu là Thủ đô Hà Nội đã chủ động, kiên cường chiến đấu và chiến thắng, làm nên một trận Điện Biên Phủ trên không lừng lẫy, buộc phải quay trở lại bàn hòa đàm và ký kết Hiệp định Paris, chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam.

Dự báo nối tiếp của những dự báo. Dự báo trước làm cơ sở, tiền đề cho dự báo sau. Kết quả thắng lợi từng phần của cách mạng cho thấy đó là một thực tiễn sinh động, một căn cứ khoa học để Chủ tịch Hồ Chí Minh viết trong Di chúc: “Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa nhưng nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định sẽ cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam Bắc nhất định sẽ sum họp một nhà. Đó là một điều chắc chắn”.

***Cách mạng Việt Nam và quá trình hiện thực hóa những dự báo thiên tài của Bác***

Thực hiện lời tiên đoán của Bác “đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào”, quân và dân hai miền Nam Bắc luôn kề vai sát cánh bên nhau đánh thắng hết chiến lược chiến tranh này đến chiến lược chiến tranh khác. Từ chiến tranh đơn phương, chiến tranh đặc biệt, chiến tranh cục bộ, đến Việt Nam hoá chiến tranh. Mỹ đã rút về nước, chớp lấy thời cơ có một không hai này, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta thực hiện “Đánh cho Ngụy nhào”, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, thực hiện trọn vẹn lời tiên đoán của Người.

Với thắng lợi này, nhân dân ta đã quét sạch bọn đế quốc xâm lược, chấm dứt ách thống trị tàn bạo hơn một thế kỷ của chủ nghĩa thực dân cũ và mới trên đất nước ta. Đúng như trong Di chúc, Hồ Chí Minh đã viết “Nước ta sẽ có vinh dự lớn là nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng hai đế quốc to - là Pháp và Mỹ. Nhân dân ta đã đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược quy mô lớn nhất, dài ngày nhất của chủ nghĩa đế quốc kể từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai”.

***(Nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)***

**2. Kỷ niệm 41 năm Ngày Tổng tuyển cử Quốc hội chung của các nước (25/4/1976 – 25/4/2017)**

***ĐÁNH DẤU BƯỚC THẮNG LỢI TRÊN CON ĐƯỜNG THỐNG NHẤT NƯỚC NHÀ VỀ MẶT NHÀ NƯỚC***

Cách đây 41 năm, ngày 25/4/1976 diễn ra một trong những cuộc bầu cử Quốc hội đáng nhớ nhất – cuộc tổng tuyển cử bầu cử Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam thống nhất.

*Tổng tuyển cử bầu cử Quốc hội chung của nước Việt Nam thống nhất*

Sau ngày 30/4/1975, miền Nam được hoàn toàn giải phóng, non sông Việt Nam đã liền một dải. Tuy nhiên, trên thực tế tồn tại hai chính phủ: Chính phủ Việt Nam dân chủ cộng hòa và Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam. Để thực hiện nhiệm vụ thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước, từ ngày 15 đến ngày 22/11/1975, tại Sài Gòn – Gia Định đã diễn ra Hội nghị hiệp thương chính trị bàn về vấn đề thống nhất Việt Nam về mặt Nhà nước. Hội nghị nhất trí nhận định rằng, hiện nay trong toàn quá trình hoàn thành thống nhất Tổ quốc, khâu chính là thực hiện sự thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước. Đó là điều kiện cơ bản để đưa nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội. Hội nghị cũng nhấn mạnh” “Cần tổ chức sớm cuộc Tổng tuyển cử trên toàn bộ lãnh thổ Việt Nam để bầu ra Quốc hội chung cho cả nước. Là cơ quan quyền lực cao nhất của nước Việt Nam hoàn toàn độc lập và chủ nghĩa xã hội, Quốc hội đó sẽ xác định thể chế Nhà nước, bầu ra các cơ quan lãnh đạo của Nhà nước và quy định Hiến pháp mới của nước Việt Nam thống nhất”.

Ngày 25/4/1976, tổng tuyển cử bầu Quốc hội của nước Việt Nam thống nhất đã được tiến hành trong cả nước. Đây thực sự là ngày hội lớn của toàn dân Việt Nam. Trong không khí tưng bừng, trên 23 triệu cử tri, với tư thế của người làm chủ đất nước đã nô nức làm nghĩa vụ công dân của mình bầu những đại diện xứng đáng vào cơ quan quyền lực cao nhất của nước Việt Nam độc lập, thống nhất.

Cuộc bầu cử được tiến hành nhanh, gọn và đạt kết quả tốt, tỷ lệ cử tri đi bầu trong cả nước đạt 98,77%. Kết quả các nước đã bầu đủ 492 đại biểu ngay ở vòng đầu, không nơi nào phải bầu lại hoặc bầu thêm. Cơ cấu thành phần của Quốc hội: Công nhân chiếm 16,26%; nông dân 20,33%; trí thức 19,9%; Đảng viên 81,4%; cán bộ chính trị 28,66%; phụ nữ 26%; dân tộc thiểu số 13,6%; quân đội 10%; thanh niên 11,7%.

Cuộc Tổng tuyển cử đã thành công rực rỡ, cả nước đã bầu đủ số đại biểu theo quy định ở ngay vòng đầu. Điều đó đã khẳng định ý chí sắt đá của toàn dân quyết tâm khắc phục khó khăn, xây dựng thành công nước Việt Nam hoà bình, độc lập, thống nhất và xã hội chủ nghĩa.

Cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội chung của cả nước là một sự kiện chính trị quan trọng, đánh dấu bước thắng lợi quyết định của nhân dân ta trên con đường thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước. Đây là thành quả vĩ đại của 45 năm nhân dân ta đấu tranh cách mạng không ngừng kể từ khi Đảng ta ra đời, là thắng lợi của cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, thắng lợi của 30 năm Đảng ta lãnh đạo chính quyền nhân dân, lãnh đạo hai cuộc kháng chiến lâu dài, gian khổ chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược, giải phóng hoàn toàn miền Nam dẫn đến sự thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước, chính thức hóa việc thống nhất Việt Nam. Đó còn là thắng lợi của đường lối cách mạng sáng tạo của Đảng dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh, mang tầm vóc một học thuyết cách mạng giải phóng và phát triển với ý chí không gì lay chuyển nổi như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định:“Nước Việt Nam là một, Dân tộc Việt Nam ta là một. Dù cho sông cạn đá mòn, Nhân dân Nam, Bắc là con một nhà”.

*Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI – kỳ họp đầu tiên của Quốc hội nước Việt Nam thống nhất*

Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI diễn ra từ ngày 24/6 đến ngày 3/7/1976, tại Thủ đô Hà Nội. Kỳ họp này quyết định những vấn đề trọng đaiạ của đất nước, bao gồm: Xác nhận kết quả cuộc Tổng tuyển cử; quyết định thể chế Nhà nước trong khu chưa có Hiến pháp mới; thảo luận về tình hình và nhiệm vụ, về đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa, về chính sách đối nội và đối ngoại của Nhà nước ta; quyết định tên nước, Quốc huy, Quốc kỳ, Quốc ca, Thủ đô....; quyết định và bầu những cơ quan lãnh đạo của Nhà nước Việt Nam thống nhất để điều hành công việc của cả nước, bầu Ủy ban Dự thảo Hiến pháp của nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất và xã hội chủ nghĩa.

Kỳ họp đầu tiên, Quốc hội khóa XI diễn ra trong niềm vui mừng phấn khởi của nhân dân cả nước, mở đầu một kỷ nguyên mới của dân tộc Việt Nam. Trên tình thần đó, Quốc hội đã khẳng định: “Một năm qua, sau thắng lợi vĩ đại của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975, miền Nam thân yêu được hoàn toàn giải phóng, trên đất nước ta đã sạch bóng quân xâm lược nước ngoà. Thành công rực rớ của cuộc Tổng tuyển cử ngày 25/4 vừa qua đã nói lên ý chí sắt đá và nguyện vọng thiêng liên của 50 triệu đồng bào từ Bắc đến Nam là độc lập dân tộc, thống nhất Tổ quốc và cả nước tiến lên chủ nghĩa xã hội”.

Tại kỳ họp này, Quốc hội đã nghe đồng chí Trường Chinh, Chủ tịch Hội đồng bầu cử trình bày báo cáo về tình hình và kết quả cuộc Tổng tuyển cử ngày 25/4/1976; đồng thời chỉ ra nguyên nhân dẫn đến những thắng lợi đó, từ đó nhất trí nhận định: Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử đã cổ vũ mạng mẽ phong trào thi đua lao động, sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội. Từ đây, nhân dân ta sẽ có thêm điều kiện thuận lợi để tiếp tục thực hiện Di chúc thiêng liêng của Bác Hồ: “Thắng giặc Mỹ, ta sẽ xây dựng hơn mười ngày nay”.

Quốc hội nhất trí thông qua Nghị quyết xác nhận tư cách đại biểu của 492 đại biểu Quốc hội trúng cử trong cuộc Tổng tuyển cử theo biên bản tổng kết ngày 21/6/1976 của Hội đồng bầu cử toàn quốc.

Cũng tại kỳ họp này, Quốc hội đã nghe đồng chí Lê Duẩn, Bí thư thứ Nhất Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam trình bày Báo cáo về tình hình và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt Nam, về đường lối cách mạng xã hội chủ nghĩa ở nước ta, về chính sách đối nội và đối ngoại của Nhà nước ta trong giai đoạn mới, về vấn đề xây dựng Hiến pháp của nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất và xã hội chủ nghĩa.

Báo cáo xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng nước ta là: Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội. Miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải cách xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Báo cáo cũng chỉ rõ, nhiệm vụ trung tâm của cả thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội là công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, đưa nền kinh tế nước ta tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa. Mục đích cao nhất của nền sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa là bảo đảm thỏa mãn nhu cầu vật chất và văn hóa ngày càng cao của toàn xã hội, theo một chế độ phân phối thể hiện rõ quyền làm chủ tập thể; bằng cách không ngừng mở rộng và hoàn thiện sản xuất trên cơ sở kỹ thuật ngày càng tiến bộ.

Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại kỳ họp này cũng nhất trí thông qua Nghị quyết về tên nước, quốc kỳ, quốc huy, thủ đô, quốc gia của nước Việt Nam thống nhất.

- Tên nước là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Quốc kỳ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh.

- Quốc huy nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hình tròn, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh, xung quanh có bông lúa, ở dưới có nửa bánh xe răng cưa và dòng chữ “Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”

- Thủ đô là Hà Nội.

- Quốc ca là bài Tiến quân ca.

Quốc hội đã bầu ra Chủ tịch nước: Cụ Tôn Đức Thắng; Phó Chủ tịch: Ông Nguyễn Lương Bằng, ông Nguyễn Hữu Thọ; Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Ông Trường Chinh; Thủ tướng Chính phủ: Ông Phạm Văn Đồng.

Quốc hội đã thông qua danh sách Hội đồng Quốc phòng, Hội đồng Chính phủ và các Ủy ban Quốc hội.

Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử, cùng thắng lợi của kỳ họp thứ nhất, Quốc hội khóa VI đã tạo thêm điều kiện thuận lợi để nhân dân ta tiếp tục thực hiện lời căn dặn thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc xây dựng lại đất nước “đàng hoàng hơn, to đẹp hơn”.

***(Nguồn: Thông tấn xã Việt Nam)***

**3. Kỷ niệm 76 năm Ngày thành lập Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941 - 15/5/2017)**

Sau khi Đảng cộng sản Đông Dương được thành lập vào 3/2/1930, dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào cách mạng của nước ta phát triển mạnh mẽ. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng luôn luôn chú ý đến lực lượng thanh thiếu nhi để tập hợp vào tổ chức, hoà vào làn sóng cách mạng của cả dân tộc để đấu tranh giành độc lập tự do và xây dựng Tổ quốc. Tháng 10/1930, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất (khóa I) đã đề cập đến tổ chức thiếu nhi và thiếu niên cách mạng Hồng nhi Đoàn và giao cho Đoàn thanh niên phụ trách...

Tháng 3/1931, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần II đã quyết định thành lập Đoàn và tới Hội nghị lần thứ 8 của Trung ương Đảng vào tháng 5/1941 đã quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh để đoàn kết các lực lượng đánh Tây, đánh Nhật giành độc lập tự do cho dân tộc Việt Nam. Ngay sau đó, ngày 15/5/1941 tại thôn Nà Mạ, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, Hội Nhi đồng Cứu quốc được thành lập và là thành viên của Mặt trận Việt Minh, hoạt động theo điều lệ của Mặt trận Việt Minh với nội dung "Dự bị đánh Tây, đánh Nhật làm cho Việt Nam hoàn toàn độc lập".

Ngày đầu tiên thành lập, Đội có 5 đội viên là Nông Văn Dền mang bí danh là Kim Đồng, Nông Văn Thàn là Cao Sơn, Lý Văn Tịnh là Thanh Minh, Lý Thị Nì là Thủy Tiên và Lý Thị Xậu là Thanh Thủy; Kim Đồng được bầu làm đội trưởng.

Từ ngày ấy đến nay, theo sự nghiệp cách mạng của Đảng và được Đoàn phụ trách, Đội càng ngày càng phát triển. Theo từng thời kỳ, Đội đã đổi tên cho phù hợp với yêu cầu của cách mạng và nguyện vọng của thiếu niên, nhi đồng như Đội Nhi đồng Cứu quốc, Đội Thiếu niên Tháng Tám, Đội Thiếu niên tiền phong Việt Nam và ngày 30/01/1970 thể theo nguyện vọng của thiếu niên, nhi đồng cả nước, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã ra Nghị quyết cho Đội được mang tên Bác Hồ kính yêu: Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.

Sau ngày 15/5/1941, vâng theo lời Bác dạy, cùng cha anh làm cách mạng, Đội thiếu nhi cứu quốc được thành lập ở khắp các địa phương trong cả nước. Các đội viên, thiếu nhi tích cực tham gia hoạt động cách mạng như làm liên lạc, trinh sát, bảo vệ trật tự trị an, bảo vệ xóm làng, tham gia lao động tiết kiệm, xoá mù chữ... đã lập công xuất sắc như Đội thiếu niên du kích Đình Bảng, Đội thiếu nhi Bát Sắt (Hà Nội), Đội Thiếu nhi Thành Huế, Đội Thiếu nhi Đồng Tháp Mười... nhiều đội viên thiếu nhi anh hùng xuất hiện như Kim Đồng, Dương Văn Nội, Phạm Ngọc Đa, Vừ A Dính, Lê Văn Tám... của thời kỳ chống Pháp đã trở thành những gương sáng cho các thế hệ thiếu nhi Việt Nam noi theo, làm sáng ngời trang sử của Đội Thiếu niên tiền phong.

Suốt 2 cuộc kháng chiến trường kỳ của dân tộc, lớp lớp thiếu nhi Việt Nam ở hai miền Nam, Bắc đã góp phần nhỏ bé của mình vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc như: Phong trào Trần Quốc Toản do Bác Hồ phát động năm 1948, phong trào “Vì miền Nam ruột thịt”, “Việc nhỏ, chí lớn, chống Mỹ cứu nước”, “Làm nghìn việc tốt thực hiện 5 Điều Bác Hồ dạy”, đã có nhiều tập thể Đội và cá nhân đội viên giành danh hiệu “Cháu ngoan Bác Hồ”, nhiều đội viên thiếu niên tiền phong đã trở thành dũng sĩ diệt Mỹ, diệt nguỵ, các anh hùng thiếu nhi quên thân mình hy sinh vì sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc, xây dựng xóm làng như Trần Văn Thọ, Nguyễn Bá Ngọc, Kơpa Kơlơng, Trần Văn Uẩn...

Vâng lời Bác dạy:

*“Tuổi nhỏ làm việc nhỏ*

*Tuỳ theo sức của mình*

*Để tham gia kháng chiến*

*Để giữ gìn hoà bình”.*

Đội viên thiếu niên tiền phong và thiếu nhi Việt Nam đã không ngừng tu dưỡng, rèn luyện, tích cực xây dựng tổ chức Đội, giúp sức nhỏ bé của mình vào sự nghiệp cách mạng chung. Suốt những năm qua, các phong trào và hoạt động của Đội luôn gắn liền với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, gắn liền với mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh. Đội đã tổ chức các hoạt động giáo dục tạo cho thiếu niên nhi đồng biết vượt khó để học tập tốt, yêu khoa học, yêu lao động, giữ gìn vệ sinh, tiết kiệm... nhằm giúp xây dựng những công trình phục vụ xã hội và nắm vững khoa học kỹ thuật để trở thành con ngoan, trò giỏi, người công dân mới, góp phần xây dựng Tổ quốc Việt Nam giàu đẹp.

Phong trào “Kế hoạch nhỏ” (1958) để tiết kiệm làm ra của cải vật chất như xây dựng Nhà máy nhựa Thiếu niên Tiền phong (1959 đi vào hoạt động), Đoàn tàu lửa chạy trên đường sắt Thống Nhất (1979), Khách sạn Khăn quàng đỏ (1987)... và hàng nghìn công trình khác ở các địa phương đã tạo nên những cơ sở vật chất văn hóa cho thiếu nhi và xã hội. Phong trào xây dựng Hợp tác xã Măng non, lập các quỹ “Vì bạn nghèo”, “Hỗ trợ tài năng trẻ”, quỹ Vừ A Dính, Đôrêmon, Giải thưởng Kim Đồng... đã thu hút hàng tỷ đồng nhằm giúp đỡ hàng nghìn bạn có hoàn cảnh khó khăn có thêm điều kiện sinh hoạt và học tập, hoà nhập với cộng đồng. Các phong trào “Nói lời hay, làm việc tốt, phấn đấu trở thành con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ”; phong trào “Hành quân theo bước chân những người anh hùng”, “Về với cội nguồn”, “Vì điểm tựa tiền tiêu”, “áo lụa tặng bà”, “Địa chỉ nghĩa tình”... đã thu hút hàng triệu em tham gia. Thông qua các hoạt động đó, các em được tự rèn luyện và được giáo dục những truyền thống cách mạng, những phẩm chất tốt đẹp của dân tộc Việt Nam.

76 năm qua, những trang vàng sử Đội và hào khí truyền thống của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh mỗi ngày một sáng. Lịch sử đó, truyền thống đó gắn liền với phong trào thiếu nhi Việt Nam và là một bộ phận không thể tách rời trong lịch sử Đảng, lịch sử dân tộc và lịch sử Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh... Với những cống hiến của Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh và thiếu niên, nhi đồng Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhân dịp kỷ niệm 60 năm ngày thành lập Đội (tháng 5/2001), Nhà nước ta đã quyết định trao tặng Huân chương Sao vàng - phần thưởng cao quý nhất của Đảng và Nhà nước cho Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh. Thành tích đó đã đánh dấu một mốc son chói lọi trên con đường phát triển của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và lớp lớp thiếu nhi Việt Nam.

Bước vào thế kỷ mới - thế kỷ của sự phát triển vượt bậc về khoa học công nghệ và sự vươn mình đột phá vào quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của đất nước, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh đã có những bước phát triển mới với hơn 8 triệu đội viên và gần 6 triệu nhi đồng; trên 30.000 tổng phụ trách trong các trường học, cán bộ phụ trách thiếu nhi ở địa bàn dân cư; hàng ngàn cán bộ chuyên trách và đội ngũ cộng tác viên với đầy đủ năng lực hoạt động trong các cơ sở Đội, các Cung, Nhà Thiếu nhi, đang ngày đêm miệt mài chăm lo cho sự phát triển của thế hệ măng non đất nước.

Đội ngũ phụ trách thiếu nhi, cán bộ Đội được tăng cường, chất lượng nội dung sinh hoạt Sao nhi đồng được cải tiến, nội dung sinh hoạt Đội được đổi mới từng bước phù hợp với nhu cầu của thiếu nhi. Hoạt động Đội trong nhà trường từng bước được củng cố và nâng cao, hoạt động thiếu nhi ở địa bàn dân cư được đẩy mạnh và nhân rộng, công tác Sao nhi đồng có những bước phát triển, công tác bồi dưỡng đội viên lớn lên Đoàn có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều phong trào, hoạt động mới đã tạo ra hiệu quả xã hội thiết thực của thiếu nhi tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Cuộc vận động “Vì đàn em thân yêu” được đẩy mạnh đã tạo ra những kết quả tích cực với hàng ngàn các công trình vui chơi cho thiếu nhi, các lớp học tình thương đã mang lại niền vui, điều kiện sinh hoạt, ánh sáng tri thức đến với học sinh thiếu nhi có hoàn cảnh khó khăn. Cuộc vận động “Vòng tay bè bạn”. “Giúp bạn đến trường” và phong trào “Tấm áo tặng bạn” được tổ chức sâu rộng trong thiếu nhi khơi dậy trong đông đảo thiếu nhi và toàn thể xã hội tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, sẵn sàng chia sẻ những khó khăn thiếu thốn. Đặc biệt cuộc vận động “ Thiếu nhi Việt Nam thi đua thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy” tiếp tục khẳng định lòng biết ơn vô hạn của thiếu nhi Việt Nam với vị lãnh tụ, người cha già muôn vàn kính yêu của dân tộc, tạo môi trường học tập và rèn luyện, góp phần bồi dưỡng hình thành cho các em những giá trị phẩm chất tốt đẹp của người công dân mới xã hội chủ nghĩa. Đội ngũ phụ trách thiếu nhi, cán bộ Đội được tăng cường, chất lượng nội dung sinh hoạt Sao nhi đồng được cải tiến, nội dung sinh hoạt Đội được đổi mới từng bước phù hợp với nhu cầu của thiếu nhi. Hoạt động Đội trong nhà trường từng bước được củng cố và nâng cao, hoạt động thiếu nhi ở địa bàn dân cư được đẩy mạnh và nhân rộng, công tác Sao nhi đồng có những bước phát triển, công tác bồi dưỡng đội viên lớn lên Đoàn có nhiều chuyển biến tích cực. Nhiều phong trào, hoạt động mới đã tạo ra hiệu quả xã hội thiết thực của thiếu nhi tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Chương trình “Thắp sáng ước mơ thiếu nhi Việt Nam” đã để lại nhiều ấn tượng tốt đẹp trong đội viên, thiếu niên nhi đồng và các tầng lớp nhân dân, góp phần cổ vũ các em xây dựng niềm tin, ước mơ hoài bão, vượt khó vươn lên trong cuộc sống, xứng đáng là con ngoan, trò giỏi, đội viên tốt, cháu ngoan Bác Hồ.

Vâng lời Bác Hồ dạy, phát huy truyền thống “Tuổi nhỏ làm việc nhỏ” các thế hệ thiếu nhi đã tích cực tham gia phong trào “Nghìn việc tốt” và đã xuất hiện những tấm gương thiếu nhi tiêu biểu, những tập thể điển hình với nhiều chiến công và thành tích vượt bậc trên tất cả các mặt học tập, rèn luyện và tham gia các hoạt động xã hội như: Dũng cảm cứu bạn, giúp đỡ gia đình, chăm sóc ông bà, cha mẹ; những nhà tin học nhỏ tuổi, những huy chương vàng trên lĩnh vực thể thao…

Nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các cấp bộ Đoàn trong tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho thiếu niên, nhi đồng, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh khóa IX đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/TWĐTN ngày 29 tháng 3 năm 2010 về tăng cường các hoạt động vui chơi giải trí cho thiếu niên, nhi đồng. Trong hơn 2 năm triển khai thực hiện Nghị quyết, ở các bộ Đoàn đã có nhiều chuyển biến tích cực trong công tác tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí cho thiếu niên, nhi đồng. Chương trình “Đêm hội trăng rằm” được đồng loạt tổ chức cùng một thời điểm tại tất cả các thôn, bản, xóm, phố đến các xã, phường, thị trấn với nhiều hoạt động thiết thực, phong phú. Đêm hội đã góp phần tập hợp, thu hút đông đảo các em thiếu nhi tham gia vào các hoạt động vui chơi giải trí lành mạnh.

752 năm ghi dấu một chặng đường phát triển và trưởng thành của tổ chức Đội với lớp lớp các thế hệ đội viên đã trở thành những nhà lãnh đạo, những công dân ưu tú của xã hội, những tiến sĩ, kĩ sư, bác sĩ, những nhà khoa học, thầy cô giáo, những công nhân có bàn tay vàng, nhiều sáng tạo… Hôm nay đây, dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự dìu dắt của Đoàn và sự chăm lo của toàn xã hội, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, thiếu niên, nhi đồng Việt Nam đang có những thuận lợi, thời cơ mới để tiếp bước cha anh rèn đức, luyện tài, xây dựng tổ chức Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh ngày càng vững mạnh

Đội viên, thiếu niên, nhi đồng Việt Nam hôm nay nguyện:

“*Vì Tổ quốc xã hội chủ nghĩa*

*Vì lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại*

*Sẵn sàng!*”

***(Nguồn: Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn Bình Dương)***

**4. Kỷ niệm 127 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1980 – 19/5/2017)**

***- Chủ tịch Hồ Chí Minh – Anh hùng giải phóng dân tộc, chiến sĩ lỗi lạc của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế.***

Giữa lúc phong trào cách mạng Việt Nam bế tắc về đường lối và tổ chức lãnh đạo, Nguyễn Ái Quốc đã tìm ra con đường cách mạng vô sản, thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là lãnh tụ Hồ Chí Minh, nhân dân Việt Nam đã gắn kết thành một khối, phát huy cao độ sức mạnh toàn dân tộc, làm nên thắng lợi cách mạng tháng Tám năm 1945, lật đổ chế độ thực dân, phong kiến, lập nên nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa – Nhà nước công nông đầu tiên ở Đông Nam Á. Trong bản Tuyên ngôn độc lập đọc ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh trịnh trọng tuyên bố trước đồng bào quốc dân và toàn thế giới: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập”.

Ngay sau khi giành độc lập, chính quyền cách mạng non trẻ của ta đứng trước tình thế vô cùng khó khăn, Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng sáng suốt đề ra đường lối đúng đắn, chèo lái con thuyền cách mạng vượt qua thác ghềnh, bảo vệ Đảng và giữ vững chính quyền cách mạng. Tiếp đó Chủ tịch Hồ Chí Minh cùng toàn Đảng xây dựng đường lối “vừa kháng chiến vừa kiến quốc” lãnh đạo nhân dân phát huy cao độ lòng yêu nước, khí phách anh hùng, đánh thắng chiến tranh xâm lược của thực dân pháp và đế quốc Mỹ, xây dựng và bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc, hoàn thành sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, đưa cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Chủ tịch Hồ Chí Minh là biểu tượng cao đẹp của chủ nghĩa yêu nước chân chính kết hợp nhuần nhuyễn với chủ nghĩa quốc tế vô sản. Ngay từ khi đến với chủ nghĩa Mác – Lênin, ánh sáng chân lý của thời đại, tấm lòng của Người luôn hướng về nhân dân các dân tộc bị áp bức, chiến đấu không mệt mỏi vì hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc. Người đã hết lòng, hết sức xây dựng sự đoàn kết nhất trí giữa các Đảng Cộng sản anh em trên cơ sở chủ nghĩa Mác – Lênnin và chủ nghĩa quốc tế Vô sản trong sáng, không ngừng vun đắp quan hệ gắn bó, hữu nghị giữa các dân tộc Đông Dương, các nước láng giềng, cống hiến xuất sắc cả về lý luận và thực tiễn cho phong trào cộng sản và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Chủ tịch Hồ Chí Minh là một chiến sĩ lỗi lạc, kiên cường, trong sáng, suốt đời chiến đấu cho hòa bình, độc lập, tự do, hạnh phúc và tiến bộ xã hội.

Đi theo con đường Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chọn, thực hiện Di chúc thiêng liêng của Người, Đảng ta kiên định những quan điểm có tính nguyên tắc, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trước yêu cầu mới; kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, lãnh đạo nhân dân tiến hành sự nghiệp đổi mới đất nước, tích cực hội nhập quốc tế. Trong công cuộc đổi mới, Đảng ta đặc biệt coi trọng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, không ngừng đổi mới hệ thống chính trị, xây dựng và từng bước hoàn thiện nên dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm quyền lực thuộc về nhân dân. Đổi mới vì lợi ích của nhân dân, dựa vào dân, phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của nhân dân, xuất phát từ thực tiễn, nhạy bén với cái mới, phát huy cao độ với nội lực, đồng thời tranh thủ ngoại lực, kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

Sau gần 30 năm đổi mới, đất nước ta có sự thay đổi cơ bản và toàn diện, giành được những thành tựu to lớn và có ý nghĩa lịch sử, càng chứng tỏ đường lối lãnh đạo của Đảng rất đúng đắn sáng tạo và phù hợp với thực tiễn Việt Nam. Chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh đã dẫn dắt toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta vượt qua khó khăn, thử thách tiến lên giành thắng lợi vẻ vang trong sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc và công cuộc đổi mới đất nước, hội nhập quốc tế.

***- Chủ tịch Hồ Chí Minh – Danh nhân văn hóa thế giới***

Sự tôn vinh của UNESCO đã khẳng định những đóng góp to lớn của Chủ tịch Hồ Chí Minh cho dân tộc Việt Nam và thế giới. Văn hóa Hồ Chí Minh là sự kết tinh tinh hoa văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại, đồng thời Người không ngừng sáng tạo văn hóa. Văn hóa Hồ Chí Minh được hình thành trong cái nôi văn hóa dân tộc, nhất là trong quá trình Người đi tìm đường cứu nước và lãnh đạo cách mạng Việt Nam. Quá trình này nằm trong bối cảnh văn hóa Việt Nam có sự giao lưu, tiếp biến với văn hóa nhân loại.

Sự nghiệp văn hóa lớn nhất, quan trọng nhất của Hồ Chí Minh là đã tìm được con đường cứu nước đúng đắn và lãnh đạo thành công sự nghiệp cách mạng giải phóng dân tộc, giành độc lập tự do cho đất nước, hạnh phúc cho nhân dân. Sự nghiệp giải phóng dân tộc do Hồ Chí Minh lãnh đạo đã đem lại địa vị xứng đáng cho văn hóa dân tộc Việt Nam. Không chỉ vậy, sự nghiệp này còn có ý ngĩa to lớn đối với nền văn hóa thế giới, đã chỉ ra cho nhân dân các nước thuộc địa con đường đứng lên đập tan xiềng xích nô lệ, giành độc lập, tự do cho đất nước mình, từ đó góp phần vào việc xóa bỏ chế độ thuộc địa trên thế giới.

Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là danh nhân văn hóa thế giới đã góp phần không chỉ tạo ra một chế độ mới, một thời đại mới mà còn tạo ra một nền văn hóa mới trong lịch sử phát triển của dân tộc Việt Nam, góp phần to lớn vào sự phát triển chung của văn hóa nhân loại. Nhà thơ Xô Viết Ôxip Mandextam đã viết: Từ Nguyễn Ái Quốc tỏa ra một nền văn hóa, không phải là văn hóa Châu Âu, mà có lẽ là một nền văn hóa của tương lai…. Qua cử chỉ cao thượng, tiếng nói trầm lắng của Nguyễn Ái Quốc, tôi như thấy được ngày mai, như thấy được viễn cảnh trời yên bể lặng của tình hữu ái toàn thế giới bao la như đại dương.

Thông qua những năm tháng hoạt động cách mạng, Hồ Chí Minh đã tiếp thu tinh hoa văn hóa phương Tây gắn kết với tinh hoa văn hóa phương Đông, trong đó đặc biệt là những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin cùng những giá trị tiến bộ của văn hóa Nho giáo, Phật giáo…… phát triển những giá trị văn hóa mới – Văn hóa Hồ Chí Minh. Đóng góp của Chủ tịch Hồ Chí Minh về văn hóa không chỉ ở phương diện lý luận mà còn tỏa sáng trong mỗi việc làm, từng cử chỉ, từng mối quan hệ với đồng bào, đồng chí và bạn bè quốc tế. Cái cốt lõi trong tư tưởng văn hóa Hồ Chí Minh là lòng yêu nước, thương dân, thương yêu con người, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Người đề cao lý tưởng cứu nước, cứu dân, “Tổ quốc trên hết”, “Dân tộc trên hết”, “Không có gì quý hơn độc lập tự do”. Hồ Chí Minh quan niệm: ở đời và làm người là phải yêu nước, thương dân, thương nhân loại đau khổ bị áp bức. Việc gì có lợi cho dân thì phải làm cho kì được. Việc gì hại cho dân thì phải hết sức tránh. Đó là nhân sinh quan, triết lý sống nhân văn của Chủ tịch Hồ Chí Minh .

Cả cuộc đời hoạt động cách mạng, Người đã chiến đấu chống áp bức, bất công, đem lại cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, cho dân tộc và còn mưu cầu hạnh phúc cho nhân loại. Người đã hiến dâng cả cuộc đời cho dân tộc, cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế. Trong những giá trị trường tồn, có di sản tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, đó là: về chủ nghĩa yêu nước; về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội; về nhà nước xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân; về xây dựng Đảng thật sự trong sạch, vững mạnh; về đại đoàn kết dân tộc; về đạo đức cách mạng cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư…..

Với những cống hiến xuất sắc cho dân tộc và cho nhân loại tiến bộ, năm 1990, Tổ chức Giáo dục, Khoa học và Văn hóa của Liên Hợp quốc (UNESCO) ra Nghị quyết 24C/1865 về kỷ niệm 100 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh với tư cách là Anh hùng giải phóng dân tộc, Danh nhân văn hóa thế giới. Nghị quyết khẳng định Chủ tịch Hồ Chí Minh là một biểu tượng kiệt xuất về quyết tâm của cả một dân tộc, đã cống hiến trọn đời mình cho sự nghiệp giải phóng dân tộc Việt Nam, góp phần vào cuộc đấu tranh chung của các dân tộc trên thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội. Những đóng góp quan trọng và nhiều mặt của Chủ tịch Hồ Chí Minh trên các lĩnh vực văn hóa, giáo dục và nghệ thuật chính là sự kết tinh truyền thống văn hóa hàng ngàn năm của dân tộc Việt Nam. Những tư tưởng của Người là hiện thân cho những khát vọng của các dân tộc có mong muốn được khẳng định bản sắc văn hoá của mình và tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau…. Đại hội đồng UNESCO đã khuyến nghị các nước thành viên “cùng tham gia kỷ niệm 100 năm Ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh, bằng việc tổ chức các hoạt động cụ thể để tưởng niệm Người, qua đó làm cho mọi người hiểu rõ tầm vóc vĩ đại của tư tưởng và những cống hiến cho sự nghiệp giải phóng dân tộc của Người”.

***(Nguồn: Ban Tuyên giáo Tỉnh đoàn Bình Dương)***

**IV. Chính sách, pháp luật**

**1. Đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ**

*Nghị quyết số 04-NQ/TW, ngày 30-10-2016, của Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã chỉ ra 4 nhóm giải pháp nhằm tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Mỗi nhóm giải pháp nêu trong Nghị quyết có vai trò, vị trí riêng, tạo tính liên thông cùng tương tác lẫn nhau, trong đó nhóm giải pháp về đổi mới cơ chế, chính sách tác động vào môi trường thể chế với cả ý nghĩa “phòng” và “chống”, đặc biệt là phòng ngừa, ngăn chặn.*

***Sự bất cập của cơ chế, chính sách trong mối quan hệ với tình trạng suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ***

Cơ chế được hiểu là cách thức, phương pháp, công cụ được sử dụng để tác động, điều khiển, kiểm soát đối tượng lãnh đạo - quản lý nhằm đạt được mục tiêu đã xác định. Còn chính sách là những chủ trương, biện pháp và hành động cụ thể được đảng cầm quyền hoặc nhà nước sử dụng trong thời gian nhất định để thực hiện đường lối, nhiệm vụ. Mối quan hệ giữa cơ chế với chính sách bắt nguồn từ tính “*dây chuyền*” của thể chế và nguyên lý “*truyền lực*” của bộ máy. Thể chế tạo khung khổ nguyên tắc để hình thành chính sách, còn chính sách giữ vai trò tác động trực tiếp cho sự vận hành của cơ chế thông qua các công cụ nhất định. Cơ chế, chính sách là sản phẩm sáng tạo của chủ thể lãnh đạo - quản lý; nếu phù hợp quy luật khách quan thì tạo động lực thúc đẩy tiến bộ xã hội, *tối đa hóa lợi ích công*; còn nếu không phù hợp thì sẽ là lực cản cho phát triển, thậm chí bị biến thành *công cụ hợp pháp của nhóm lợi ích nhất định* trong xã hội nhằm giành lấy các nguồn lực công cho riêng mình.

Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên thời gian qua có một nguyên nhân bắt nguồn từ sự bất cập của cơ chế, chính sách. Qua hơn 30 năm đổi mới, chúng ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trong chuyển đổi từ nền kinh tế kế hoạch hóa tập trung bao cấp sang nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, mà mấu chốt chính là đổi mới cơ chế, chính sách. Tuy nhiên, việc ban hành và thực thi cơ chế, chính sách vẫn còn bất cập, tạo môi trường cho phát sinh tiêu cực và những diễn biến phức tạp trong đời sống xã hội.

*Một là, tàn dư của cơ chế “bao cấp” và quan hệ “xin - cho” vẫn tồn tại trong nhiều “ngõ ngách” của đời sống xã hội và được dịp hồi sinh dưới nhiều hình thức khác nhau khi có điều kiện, nhất là khi nhịp độ đổi mới chùng xuống hoặc thiếu các công cụ kiểm soát quyền lực phù hợp, mặc dù Đảng và Nhà nước thường xuyên nêu quyết tâm phải xóa bỏ cơ chế “xin - cho”*. Cơ chế này tạo kẽ hở cho một bộ phận cán bộ, công chức được giao chức năng thay mặt Nhà nước quản lý đất đai, cấp phát ngân sách, cấp duyệt dự án đầu tư, khai thác tài nguyên, khoáng sản,... đã lợi dụng quyền lực để trục lợi. Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã chỉ ra các biểu hiện của nó là “...*đầu tư công tràn lan, hiệu quả thấp hoặc không hiệu quả; mua sắm, sử dụng tài sản công vượt quy định; chi tiêu công quỹ tùy tiện, vô nguyên tắc”*(1). Cơ chế “xin - cho” để lại lỗ hổng lớn trong phân bổ nguồn lực công dễ bị lợi dụng để phục vụ cho “lợi ích nhóm”, gây nên tình trạng bất bình đẳng trong xã hội, đẩy thiệt hại về phía Nhà nước và người dân. Nó không ràng buộc trách nhiệm của người “cho”, còn phía “xin” thì “mạnh ai nấy chạy”, nên nguồn lực đầu tư không tính đến hiệu quả, dẫn tới đầu tư phân tán, lãng phí, thất thoát. Nó tạo môi trường cho những cán bộ, công chức kém phẩm chất tham nhũng, tư túng - những biểu hiện của suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống.

Hiện nay, một trong những lĩnh vực được Nhà nước “ưu đãi”, “bao cấp” là các đơn vị sự nghiệp công với số lượng lớn, tồn tại ở nhiều cấp độ và dưới các hình thức khác nhau. Đó là bao cấp về tiền lương, bao cấp về giá các loại dịch vụ, bao cấp về biên chế và nhân sự, bao cấp về đầu tư xây dựng cơ bản, bao cấp phương án tổ chức quản lý, bao cấp về điều kiện tổ chức cung ứng hàng hóa và dịch vụ... Sự *bao cấp nhiều mặt nêu trên*là bất cập nhất, chẳng những đẩy các đơn vị sự nghiệp công tiếp tục ỷ lại, thiếu động lực đổi mới và sáng tạo, mà còn là một trong những môi trường nuôi dưỡng tiêu cực, lãng phí và các biểu hiện suy thoái khác. Mặt khác, do phải dồn nhiều khoản tài chính ngân sách để “bao cấp” cho các đơn vị sự nghiệp công nên đã góp phần làm Nhà nước thiếu điều kiện tập trung nguồn lực để đầu tư cho phát triển, làm hạn chế đến tốc độ tăng trưởng kinh tế và khả năng bảo đảm an sinh xã hội.

*Hai là, cơ chế quản lý nhà nước chậm đổi mới, chức năng cung ứng dịch vụ công và chức năng quản lý sản xuất, kinh doanh chưa tách bạch rõ ràng với chức năng quản lý nhà nước; Nhà nước là cơ quan quản lý, đồng thời lại là chủ thể cung ứng dịch vụ công.*Về nguyên tắc, vai trò chính của Nhà nước là hoạch định chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, xây dựng cơ chế, chính sách, hành lang pháp lý và kiểm tra, giám sát. Vì vừa thực hiện chức năng quản lý nhà nước, vừa thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ công nên các cơ quan quản lý nhà nước thường tập trung nhiều hơn cho cung ứng dịch vụ công mà thiếu tập trung cho chức năng quản lý nhà nước. Hiện nay, Nhà nước vừa là cơ quan hoạch định chính sách, vừa là cơ quan điều tiết, quản lý thị trường, vừa là chủ thể quyết định đầu tư, kinh doanh phần vốn Nhà nước đóng vai trò sở hữu. Do Nhà nước đồng thời đóng cả hai vai theo kiểu “2 trong 1” nên việc cân đối và đầu tư nguồn lực cho từng chức năng bị san sẻ. Sự mất cân đối, chồng chéo, “vừa đá bóng, vừa thổi còi” như vậy là lỗ hổng lớn, là môi trường thuận lợi làm nảy sinh những bất cập, như tình trạng cửa quyền, thủ tục hành chính vòng vèo, rườm rà, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp khi tiếp cận dịch vụ công.

Do phải phân tán nguồn lực cho chức năng cung ứng dịch vụ công và quản lý sản xuất, kinh doanh nên việc triển khai *chức năng quản lý nhà nước* lại bị hạn chế, thậm chí bị buông lỏng, thực hiện không có hiệu quả - mặc dù đây là chức năng *quan trọng của Nhà nước*. Việc cung ứng dịch vụ công và quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh được thực hiện bởi chính cơ quan ban hành chính sách nên thiếu minh bạch và khó kiểm soát, gây bất lợi cho người dân và doanh nghiệp không có quan hệ thân quen với bộ máy công quyền. Đây là rào cản cho môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thêm gánh nặng cho doanh nghiệp bởi phát sinh các “chi phí trung gian”, từ đó ảnh hưởng đến sức cạnh tranh của doanh nghiệp, gây tổn thương tình cảm và niềm tin của nhân dân đối với cơ quan công quyền.

*Ba là, cơ chế kiểm soát thực thi quyền lực không rõ ràng, nhất là giữa thẩm quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu; việc xác định trách nhiệm cá nhân rất khó khăn*. Thực tế cho thấy, quyền mà Nhà nước giao cho một số cá nhân rất lớn nhưng chưa có các chế tài để kiểm soát, giám sát quyền lực một cách phù hợp; chưa có biện pháp để truy cứu trách nhiệm một cách tương ứng; chưa có “lồng” cơ chế để “nhốt” quyền lực. Trong khi đó trách nhiệm cá nhân lại rất mờ nhạt nếu gây ra hậu quả nghiêm trọng.

Quy chế kiểm soát quyền lực còn nhiều bất cập, chủ thể chịu trách nhiệm kiểm soát thực thi quyền lực chưa rõ ràng, còn chồng chéo giữa một số cơ quan chức năng; việc kiểm soát giữa tổ chức với cá nhân, giữa tổ chức này với tổ chức khác, giữa tự kiểm soát bên trong và kiểm soát từ bên ngoài, giữa kiểm soát từ trên xuống và kiểm soát từ dưới lên thiếu sự đồng bộ và chưa thật sự hiệu quả. Đùn đẩy trách nhiệm sai lầm về phía tập thể là hiện tượng khá phổ biến. Nhiều vụ việc làm thất thoát tài sản công, gây hậu quả nghiêm trọng nhưng khó truy cứu được trách nhiệm cá nhân.

*Bốn là, hoạch định và tổ chức thực thi chính sách còn nhiều bất cập, tạo kẽ hở cho nảy sinh tiêu cực, tham nhũng, nhất là lợi ích nhóm.* Hoạch định một số chính sách chưa bám sát tình hình, còn hạn chế vai trò sự tham gia tích cực của các chủ thể được điều chỉnh. Có không ít chính sách chưa sát với thực tế, khó đi vào cuộc sống, không tạo được động lực mới cho phát triển. Quy trình xây dựng chính sách, từ chuẩn bị các yếu tố “đầu vào” một cách chuẩn xác, cân bằng quyền lợi chính đáng của các thành phần dân cư trong xã hội, thảo luận dân chủ và phản biện xã hội đối với chính sách..., đến xác định “đầu ra”với địa chỉ rõ ràng và trách nhiệm cụ thể còn bất cập, thiếu chuyên nghiệp, có lúc, có nơi còn bị chi phối bởi “lợi ích nhóm”.

“Lợi ích nhóm” trong hoạch định chính sách là một *biểu hiện rất đáng lo ngại, diễn ra tinh vi, khó nhận diện*. Bản chất của nó là sự cấu kết giữa những người hoạch định chính sách với các nhóm thân hữu đang vận hành trên thị trường để mưu cầu lợi ích riêng. Đặc biệt là, chính sách thường bị “bẻ lái”, “uốn cong” ở các khâu cụ thể hóa thành quy định cá biệt, hướng dẫn, giấy phép con..., khi huy động và phân bổ nguồn lực. Việc phản biện chính sách chưa chuyên nghiệp nên ít tranh thủ được ý kiến của các nhà khoa học, hiệp hội ngành nghề và nhân dân để tối đa hóa lợi ích công ở ngay từ khâu dự thảo chính sách.

*Năm là, cơ chế tạo sự cạnh tranh trong công tác cán bộ còn thiếu; chính sách tiền lương, nhà ở, khen thưởng,... chưa tạo được động lực để thu hút, trọng dụng người tài, người có tâm huyết và đào thải những người yếu kém về năng lực, phẩm chất, đạo đức.*Công tác cán bộ nhiều năm qua vẫn còn những mặt hạn chế, yếu kém.Đội ngũ cán bộ trong các cơ quan của Đảng và Nhà nước vừa thừa lại vừa thiếu; thừa những cán bộ không đủ trình độ, năng lực; thiếu những chuyên gia giỏi, những người có khả năng tham mưu, đề xuất và trực tiếp giải quyết các công việc cụ thể. Tình trạng này là do thiếu các cơ chế để tạo động lực phấn đấu, thiếu sự cạnh tranh, thiếu các tiêu chuẩn và tiêu chí đánh giá cán bộ phù hợp, chưa có chính sách trọng dụng nhân tài sát với thực tế, chế độ đãi ngộ còn mang tính “cào bằng”...

Cải cách tiền lương còn lúng túng; tiền lương chưa thực sự trở thành thu nhập chính của cán bộ, công chức; đầu tư cho tiền lương chưa trở thành đầu tư cho phát triển; chưa gắn được trách nhiệm, tâm huyết, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức với công việc được giao. Chính sách nhà ở còn bất cập khiến cán bộ, công chức phải tìm mọi cách “cải thiện” thu nhập ngoài lương trong thực thi công vụ để có điều kiện chi trả cho các khoản phí thuê hoặc mua nhà theo giá thị trường đắt đỏ dẫn tới tiêu cực, sách nhiễu, tham nhũng.

Bất cập của cơ chế, chính sách vừa làm biến dạng bản chất của chính sách công, vừa làm méo mó quy luật kinh tế thị trường. Biến dạng của chính sách công thể hiện ở chính sách bị “uốn cong”, được “vận dụng linh hoạt” bằng những cơ chế tinh vi hướng vào các lợi ích cục bộ, lợi ích nhóm, tạo nên tình trạng bất cân xứng giữa các nhóm xã hội khi tiếp cận nguồn lực công. Sự méo mó của quy luật kinh tế thị trường thể hiện ở nhiều loại phí dịch vụ chưa chuyển thành giá và tính đúng, tính đủ theo giá thị trường; định giá khi cổ phần hóa chưa theo quy luật thị trường, bị chi phối bởi lợi ích nhóm, từ đó một phần tài sản nhà nước chuyển vào tay tư nhân trong quá trình cổ phần hóa; hợp tác công tư chưa minh bạch; cơ chế cạnh tranh và chống độc quyền chưa hoàn thiện. Cơ chế ấy đã tạo ra một bộ phận cán bộ, công chức không thật sự đứng về phía lợi ích của Nhà nước, lợi ích của nhân dân để xử lý công việc mà vì lợi ích cá nhân, lợi ích nhóm. Bất cập của cơ chế, chính sách là cơ hội cho tham nhũng, làm giàu bất chính, ức hiếp nhân dân, tạo nên tình trạng bất công ngay trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, xa hơn nữa là sự bất công trong xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Nó làm cho nguồn lực công bị phân tán, các công trình đầu tư công bị kéo dài tiến độ, lãng phí, hiệu quả và hiệu suất đầu tư thấp, ảnh hưởng đến phát triển chung của đất nước. Có được nguồn tiền do tham nhũng, lợi dụng kẽ hở cơ chế mà không do lao động chân chính tạo ra, cũng dễ đẩy tới lối sống hưởng lạc, xa hoa, tạo nên lối sống cách biệt với nhân dân. Các hành vi ấy đều là biểu hiện của sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, nếu không bị ngăn chặn, tất yếu sẽ dẫn tới “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, đi ngược lại lợi ích của Đảng, của dân tộc, của nhân dân.

Khi đánh giá nguyên nhân về phương diện cơ chế, chính sách, Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã chỉ rõ: “*Việc nghiên cứu, sửa đổi, ban hành cơ chế, chính sách, luật pháp thích ứng với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa chưa kịp thời... Cơ chế kiểm soát quyền lực chậm được hoàn thiện, còn nhiều sơ hở. Thiếu cơ chế để xử lý, thay thế kịp thời những cán bộ lãnh đạo, quản lý yếu về năng lực, giảm sút uy tín, trì trệ trong công tác... Một số cơ chế, chính sách trong đề bạt, bổ nhiệm cán bộ chưa công bằng; chính sách tiền lương, nhà ở chưa tạo được động lực cống hiến cho cán bộ, công chức”*(2).Vì thế, việc xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách có vai trò rất quan trọng trong phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái trên các mặt, trong các ngành, các cấp và trong toàn xã hội.

Nói đến chống suy thoái là nói tới các biện pháp tác động đến cả tư duy, nhận thức và các hành vi cụ thể. Các biện pháp giáo dục chính trị, tư tưởng, tự phê bình và phê bình có tác dụng trực tiếp trong nâng cao lập trường tư tưởng, đạo đức, lối sống. Mặt khác, một khi cơ chế, chính sách hoàn thiện; việc thực thi quyền lực của cán bộ, công chức được kiểm soát; thẩm quyền và trách nhiệm cá nhân rõ ràng... sẽ giúp cho tự phê bình và phê bình có địa chỉ cụ thể; tạo cơ sở cho nhận diện các sai phạm để xử lý đúng người, đúng việc, đúng thẩm quyền và trách nhiệm. Cơ chế, chính sách rõ ràng, minh bạch cũng tạo điều kiện cho Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng Nhà nước, giám sát và phản biện xã hội, giúp ngăn ngừa suy thoái, biến chất cả về tư tưởng, chính trị và hành vi.

***Đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách góp phần quan trọng vào xây dựng, chỉnh đốn Đảng***

Xuất phát từ vai trò của cơ chế, chính sách tác động tới nhận thức và hành vi của tổ chức và cá nhân; từ sự bất cập của cơ chế, chính sách trong giai đoạn chuyển đổi mà tàn dư của cái cũ còn ảnh hưởng nặng nề và cái mới đang định hình chưa đầy đủ; từ mối quan hệ giữa đổi mới cơ chế, chính sách với thực hiện các giải pháp tổng thể; Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã xác định đổi mới cơ chế, chính sách là một trong những nhóm giải pháp quan trọng nhằm tạo sự chuyển biến rõ rệt trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng.

*Thứ nhất, tập trung xây dựng cơ chế, pháp luật để kiểm soát quyền lực một cách hiệu quả theo nguyên tắc: quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó, phân định rõ thẩm quyền và trách nhiệm tập thể, cá nhân trong từng công đoạn giải quyết công việc và có chế tài xử lý nghiêm những hành vi vi phạm để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái và các biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*. Trước mắt, rà soát hệ thống các văn bản luật liên quan đến thẩm quyền, trách nhiệm, chế tài xử lý vi phạm của các cơ quan nhà nước và người có chức, có quyền (cả đương chức và nghỉ hưu) để kiểm soát quyền lực. Xây dựng cơ chế theo hướng tăng tính tự chủ, phân cấp, phân quyền, làm rõ trách nhiệm Trung ương và địa phương, tập thể và cá nhân, quản lý ngành và lãnh thổ, quản lý nhà nước với quản lý sản xuất, kinh doanh và cung ứng dịch vụ công,... để góp phần xóa bỏ tiêu cực phát sinh từ cơ chế “xin - cho”. Bảo đảm nguyên tắc có quyền thì phải có trách nhiệm, dùng quyền thì phải chịu trách nhiệm, lạm quyền thì sẽ bị truy cứu trách nhiệm.

Việc phân cấp, phân quyền giúp tăng tính chủ động và nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu các cấp nhưng cũng đồng nghĩa với khả năng xảy ra lạm quyền, lộng quyền, vượt quyền. Vì thế, việc kiểm soát quyền lực phải được đẩy mạnh, làm thường xuyên ở các cấp, các ngành, cả ở Trung ương và địa phương với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, trong đó cần huy động sự tham gia tích cực của báo chí, công luận và người dân. Kiểm soát quyền lực giúp cho quyền lực công được thực thi một cách đầy đủ, minh bạch, đúng mục tiêu, tính chất và hiệu quả, ngăn ngừa các biểu hiện tha hóa quyền lực. Trao thẩm quyền cho người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc quyết định tạm đình chỉ công tác đối với những cán bộ thuộc quyền khi có dấu hiệu vi phạm hoặc trì trệ, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

Không hệ thống quản lý nào không có nguy cơ mắc phải sai lầm, nhưng tính ưu việt của một hệ thống quản lý này so với hệ thống quản lý khác là ở chỗ khi sai lầm mới xuất hiện phải kịp thời phát hiện, ngăn chặn, không để gây hậu quả. Kiểm soát quyền lực có vai trò phát hiện, ngăn chặn sai lầm khi còn mới ở dạng khả năng hoặc chớm nhen nhóm. Trong điều kiện hiện nay, cần giám sát, kiểm soát chặt chẽ các quy định về quyền, trách nhiệm thực thi quyền lực trên thực tế.

Việc hoàn thiện cơ chế *kiểm soát quyền lực* được thực hiện bằng: kiểm soát “dọc” và kiểm soát “ngang”; kiểm soát nội bộ và kiểm soát từ bên ngoài; kiểm soát của tổ chức đối với tổ chức và kiểm soát của tập thể đối với cá nhân; tự kiểm soát của mỗi người (bằng rèn luyện đạo đức, tự phê bình và phê bình) kết hợp với kiểm soát của tổ chức. Cơ bản là đặt mọi hoạt động của tổ chức và cá nhân trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật, “nhốt” quyền lực trong “lồng” cơ chế và pháp luật; thực hiện có nền nếp và nâng cao hiệu quả tự phê bình và phê bình; tăng cường vai trò và thẩm quyền của ủy ban kiểm tra các cấp trong kiểm tra, giám sát thực hiện Điều lệ Đảng và các quy chế, quy định của Đảng; nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, điều tra, xét xử, công tố của các cơ quan bảo vệ pháp luật; nâng cao chất lượng giám sát tối cao của Quốc hội và giám sát của hội đồng nhân dân các cấp; tăng cường giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; coi trọng giám sát của dư luận và phê bình trực tiếp của nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Hội nghị Trung ương 4 khóa XII yêu cầu: Đối với các vụ vi phạm trong thực thi quyền lực gây bức xúc trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, cần tập trung chỉ đạo xử lý dứt điểm. Đặc biệt sớm điều tra, truy tố, xét xử các vụ án được dư luận quan tâm nhằm củng cố niềm tin của nhân dân và công lý, tạo ra khả năng răn đe, cảnh tỉnh đối với những người cố tình lợi dụng chức vụ để vi phạm pháp luật, tham nhũng. Để giải tỏa những bức xúc của dư luận xã hội và nhân dân về việc bổ nhiệm, đề bạt cán bộ, các cấp ủy, tổ chức đảng phải rà soát ngay công tác cán bộ, quy trình bổ nhiệm cán bộ, nhất là trường hợp người nhà, người thân của cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp có nhiều dư luận.

*Thứ hai, rà soát, hoàn thiện các quy định, văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, điều hành bảo đảm công khai, minh bạch, hạn chế môi trường cho tham nhũng, quan liêu, cửa quyền, “lợi ích nhóm”*. Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã chỉ rõ những lĩnh vực cần đặc biệt quan tâm và tập trung chỉ đạo quyết liệt để đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý, điều hành nhằm ngăn chặn, đẩy lùi tiêu cực, tham nhũng là: phân bổ, cấp phát và sử dụng ngân sách, tài sản công, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước; quản lý vốn đầu tư của Nhà nước; quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; quản lý tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan; phân bổ, quản lý và sử dụng biên chế.

Để ngăn chặn tiêu cực, tham nhũng, cần chuyển đổi các chính sách điều tiết, phân cấp và sử dụng ngân sách từ chỗ dựa trên chỉ tiêu biên chế, dân số, trình độ phát triển, đơn vị hành chính... như hiện nay sang kết hợp với tiêu chí hiệu quả. Cấp phát ngân sách cho các đơn vị sự nghiệp công chuyển từ dựa trên chỉ tiêu biên chế sang dựa vào hiệu quả và sức cạnh tranh. Xây dựng cơ chế để chuyển một bộ phận đơn vị sự nghiệp công sang hoạt động theo cơ chế doanh nghiệp công ích, chuyển phí thành giá dịch vụ, thực hiện cổ phần hóa. Định giá trong cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước dựa vào giá trị cổ phiếu niêm yết công khai trên thị trường chứng khoán. Thực hiện nghiêm túc Luật Đầu tư công; tổ chức giám sát, kiểm tra nghiêm túc hoạt động đấu thầu; bảo đảm quyền bình đẳng giữa các chủ thể trong nền kinh tế thị trường khi tiếp cận các dự án sử dụng tài chính công.

Đổi mới chính sách về quản lý tài chính, tài nguyên theo hướng kiểm soát chặt chẽ, công khai, minh bạch, có sự giám sát của các cơ quan chức năng, doanh nghiệp và người dân. Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan... đi liền với chống tiêu cực, trốn thuế, gian lận thương mại. Đổi mới, quản lý chặt chẽ lĩnh vực khai thác tài nguyên, khoáng sản, đất đai, đặc biệt là thực hiện nghiêm việc tối thiểu hóa khai thác tài nguyên thô, tạo cơ chế minh bạch cho mọi chủ thể tham gia trên thị trường vốn, sức lao động, dịch vụ thông qua cơ chế đấu thầu công khai, minh bạch, chịu sự giám sát của các cơ quan chức năng và dư luận xã hội.

Ủy quyền cho tư nhân hoặc mở rộng *hợp tác công tư* bằng nhiều hình thức đa dạng, như *đầu tư tư - sử dụng công, đầu tư công - quản lý tư, lãnh đạo công - quản trị tư, chi phí công - kiểm soát công - cung ứng tư...*Minh bạch hóa toàn bộ cách tính toán các hạng mục, chỉ tiêu, quá trình đàm phán hợp đồng đối tác công tư; bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và tư nhân; khắc phục tiêu cực trong xây dựng hợp đồng đối tác công tư nhằm tránh đẩy phần thua thiệt về phía Nhà nước để giành lấy lợi ích riêng.

*Thứ ba, kiên quyết thực hiện đúng mục tiêu, có hiệu quả việc sắp xếp lại bộ máy, tinh giản biên chế gắn với cải cách chế độ công vụ, cơ cấu lại độ ngũ cán bộ, công chức, viên chức và đổi mới chính sách tiền lương, nhà ở*. Sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế theo hướng nhất thể hóa những đầu mối trùng lắp về chức năng, nhiệm vụ được phân tán ở những cơ quan khác nhau của hệ thống chính trị theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17-4-2015, của Ban Chấp hành Trung ương, *về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức*. Triển khai việc sắp xếp bộ máy, tinh giản biên chế trước mắt tập trung vào một số “điểm nghẽn” lớn, như giáo dục - đào tạo, y tế và chính quyền cấp xã (chi cho 3 đối tượng này chiếm tới gần 70% chi tiêu thường xuyên hằng năm của quốc gia) và nghiên cứu, xem xét khả năng nhất thể hóa một số đầu mối song trùng về chức năng, nhiệm vụ. Chỉ có giảm được biên chế và tinh gọn bộ máy thì mới có điều kiện mở rộng quy mô quỹ lương để phục vụ cho cải cách tiền lương. Tinh giản biên chế theo hướng gắn với *xây dựng vị trí việc làm, khung năng lực*, tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ, công chức... để làm căn cứ xác định số lượng biên chế, yêu cầu về chất lượng cán bộ, công chức, đồng thời đổi mới nội dung, phương pháp quản lý cán bộ, công chức. Trên cơ sở đó sàng lọc, có thể đưa ra khỏi bộ máy những cán bộ kém năng lực và phẩm chất, thoái hóa, biến chất; tiến hành các thủ tục miễn nhiệm, thay thế, cho từ chức đối với cán bộ làm việc kém hiệu quả, không hoàn thành nhiệm vụ, tín nhiệm thấp mà không chờ hết nhiệm kỳ, hết tuổi công tác. Điều đó sẽ góp phần khắc phục tình trạng có những cán bộ không đáp ứng được yêu cầu nhưng không tìm được biện pháp xử lý. Xây dựng quy định và tiến tới hình thành văn hóa từ chức trong cán bộ lãnh đạo, quản lý trước những sai phạm hoặc không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ. Xây dựng phong cách làm việc chuyên nghiệp, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, minh bạch, hiệu quả.

Chuyển mạnh sang tổ chức *thi tuyển cán bộ lãnh đạo, quản lý* một cách công khai, minh bạch để thật sự lựa chọn được người tài, xóa bỏ các lãnh địa cho “chạy chức”, “chạy biên chế”, “chạy việc”, “chạy thi cử”. Có giải pháp nhằm khỏa lấp những “lỗ hổng” trong công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ; đổi mới việc bố trí, sắp xếp những cán bộ phù hợp với năng lực, sở trường, yêu cầu, nhiệm vụ chính trị và tình hình thực tế để khắc phục tình trạng kén chọn, so bì, không chấp hành sự phân công của tổ chức. Tăng cường hiệu quả công tác phòng, chống rửa tiền thông qua kiểm soát chặt chẽ nguồn gốc của đồng tiền, chuyển mạnh từ thanh toán tiền mặt sang thanh toán không dùng tiền mặt để thuận lợi trong kiểm soát nguồn tiền, kiểm soát thu nhập cá nhân. Áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý các dòng tài chính, các nguồn thu chi thông qua đầu tư hiện đại hóa kết cấu hạ tầng thông tin, chính quyền điện tử, đô thị thông minh, công dân điện tử.

Chuyển từ chế độ biên chế hoặc hợp đồng dài hạn sang chế độ hợp đồng có thời hạn đối với đội ngũ viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công nhằm tăng tính cạnh tranh giữa người lao động với nhau và nâng cao trách nhiệm của người sử dụng lao động; thực hiện chủ trương đưa những người kém năng lực và phẩm hạnh ra khỏi bộ máy nhà nước đồng thời thu hút và trọng dụng nhân tài, khắc phục tình trạng “có vào không có ra”.

Quan tâm xây dựng và thực hiện chính sách nhà ở nhằm tạo động lực cho cán bộ, công chức theo hướng nhiều chủ thể tham gia, hạn chế tối đa sử dụng ngân sách nhà nước. Lâu nay, nhà ở là vấn đề khó khăn nhất đối với cán bộ, công chức dưới góc độ tài chính, còn đối với Nhà nước lại lúng túng về cơ chế, chính sách. Trước năm 1993, Nhà nước là chủ thể duy nhất “bao cấp” nhà ở cho cán bộ, công chức; còn sau đó xóa bao cấp bằng tính toán chế độ nhà ở trong tiền lương. Nhưng chính sách này luôn tụt hậu so với diễn biến chóng mặt của giá cả thị trường bất động sản khi cải cách tiền lương chưa đạt được mục tiêu đề ra. Vì vậy, xây dựng chính sách nhà ở cho cán bộ, công chức với nhiều chủ thể tham gia là một bước tiến quan trọng để khắc phục các “điểm nghẽn” trong huy động và sử dụng nguồn lực đầu tư phát triển nhà ở cho cán bộ, công chức, khắc phục cả hai khuynh hướng không phù hợp: chỉ trông chờ duy nhất vào nguồn lực của Nhà nước hoặc thả nổi vấn đề nhà ở của cán bộ, công chức và nhà ở xã hội cho thị trường. Chính sách nhà ở với nhiều chủ thể tham gia được thực hiện theo hướng: Nhà nước ban hành cơ chế, chính sách; các cấp chính quyền địa phương quy hoạch đất đai, nhà ở cho cán bộ, công chức, viên chức; các địa phương, cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tham gia định giá, phân loại, thực thi chính sách nhà ở công khai, minh bạch, công bằng; cán bộ, công chức, viên chức phải bỏ tiền ra mua hoặc thuê theo quy định của Nhà nước.

*Thứ tư, đẩy mạnh xã hội hóa, tách hoạt động cung ứng dịch vụ công và hoạt động quản lý sản xuất, kinh doanh ra khỏi chức năng quản lý nhà nước nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý nhà nước, khắc phục tình trạng quan liêu, cửa quyền, sách nhiễu, tiêu cực của cán bộ, công chức.* Xã hội hóa các dịch vụ công để Nhà nước thực hiện chức năng quản lý nhà nước một cách có hiệu quả. Đây là một giải pháp hữu hiệu để loại trừ tình trạng tham nhũng, tiêu cực, sách nhiễu đối với doanh nghiệp và người dân, đồng thời rút ngắn thời gian, tối ưu hóa quy trình giải quyết các thủ tục hành chính, tiết kiệm các nguồn lực của Nhà nước. Việc tách hoạt động đầu tư, kinh doanh vốn nhà nước khỏi chức năng quản lý nhà nước của bộ chủ quản nhằm giúp các cơ quan quản lý nhà nước có điều kiện tập trung vào xây dựng quy hoạch, kế hoạch, hành lang pháp lý, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật và kiểm tra thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, hạn chế tiêu cực phát sinh từ sự can thiệp của cơ quan hành chính nhà nước đối với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

Tách hoạt động cung ứng dịch vụ hành chính công khỏi chức năng quản lý nhà nước bằng việc lập một đầu mối ở từng địa phương, khu vực chịu trách nhiệm trước người dân và doanh nghiệp về cung ứng các dịch vụ hành chính công, không chỉ tạo điều kiện nâng cao chất lượng dịch vụ, mà còn hạn chế tình trạng cửa quyền, tham nhũng, có chủ thể chịu trách nhiệm rõ ràng đối với từng công đoạn lưu chuyển dịch vụ với quy trình kiểm soát chặt chẽ.

Hội nghị Trung ương 4 khóa XII đã yêu cầu “*rà soát, thoái vốn, cổ phần hóa, chấn chỉnh hoạt động của các doanh nghiệp quân đội và công an sản xuất kinh doanh thua lỗ, không phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh*”(3).

*Thứ năm, đẩy mạnh cải cách hành chính trong Đảng; rà soát, sửa đổi, hoàn thiện các quy định nhằm tăng cường quản lý chặt chẽ cán bộ, đảng viên.* Cải cách hành chính trong Đảng tập trung vào việc cải cách thủ tục, quy trình xây dựng và ban hành các nghị quyết, quy chế, chương trình, kế hoạch, đề án; kiện toàn tổ chức, sắp xếp, hoàn thiện bộ máy các cơ quan tham mưu, giúp việc của cấp ủy; xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên; bổ sung, sửa đổi những quy định hành chính trong Đảng, như quy trình công tác, lề lối làm việc,... cho phù hợp với tình hình hiện nay để nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội, tạo sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

Rà soát, bổ sung các quy định, quy chế nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; khắc phục tình trạng chồng chéo một số quy định giữa cơ quan Đảng và Nhà nước, giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị; bảo đảm nguyên tắc bình đẳng, khách quan, công khai, tổng thể, liên thông trong công tác cán bộ giữa các cơ quan trong hệ thống chính trị. Quản lý chặt chẽ việc thực hiện nhiệm vụ chính trị của cán bộ, đảng viên thông qua đánh giá chất lượng và mức độ hoàn thành nhiệm vụ, khi không hoàn thành nhiệm vụ phải xử lý kịp thời; tăng thẩm quyền và nâng cao trách nhiệm cá nhân người đứng đầu cấp ủy trong quản lý đảng viên; kết hợp quản lý của tổ chức đảng nơi công tác với quản lý đảng viên nơi cư trú...

*Thứ sáu, hoàn thiện quy định về công tác bảo vệ chính trị nội bộ; bảo đảm sự trong sạch về chính trị trong nội bộ, trước hết là cán bộ cấp chiến lược*. Cùng với bảo vệ chính trị qua lý lịch đảng viên, cần phải chú trọng quản lý chính trị bản thân trong từng bước đi, trong suốt quá trình trưởng thành, trong từng giai đoạn và từng công việc cụ thể. Các tổ chức đảng phải nắm chắc diễn biến tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên và giải quyết tốt vấn đề chính trị hiện nay; chủ động phát hiện những dấu hiệu suy thoái để kịp thời có các biện pháp phù hợp, tránh để xảy ra tình trạng “chuyện đã rồi” vừa mất mát cán bộ vừa tổn hại đến tổ chức.

Trong mối quan hệ giữa “phòng” và “chống” các biểu hiện suy thoái thì “phòng” phải được đặt lên hàng đầu trong công tác bảo vệ chính trị nội bộ của các tổ chức đảng. Cần có các biện pháp, phương thức phù hợp để ngăn chặn sự chuyển hóa từ trạng thái “suy thoái” sang trạng thái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ phải hết sức chủ động, tiến hành từ xa, bảo vệ cả cán bộ, đảng viên ở trong nước cũng như số cán bộ, đảng viên đang công tác, học tập ở nước ngoài và ở các môi trường khác nhau. Trước mắt, rà soát, hoàn thiện quy định về quản lý số sinh viên, nghiên cứu sinh, lao động đang nghiên cứu, học tập và công tác ở nước ngoài để kịp thời phát hiện và chủ động có biện pháp ngăn chặn những trường hợp có khả năng bị lôi kéo, mua chuộc, bị tác động để “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; xử lý nghiêm các đối tượng chống đối, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị. Trong cuộc đấu tranh phòng, chống suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” cần phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, các phương tiện truyền thông và nhân dân, trong đó Quân ủy Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương đóng vai trò nòng cốt.

Đổi mới, hoàn thiện cơ chế, chính sách phải được đặt trong mối quan hệ chặt chẽ với 3 nhóm giải pháp còn lại được chỉ rõ trong Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, nhằm *tạo sự đột phá* trong ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” của một bộ phận cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng ta thật sự trong sạch, vững mạnh, đủ năng lực lãnh đạo cách mạng trong điều kiện mới./.

----------------------------------------

(1) *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII* (lưu hành nội bộ), Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr. 31

(2) *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Sđd*, tr. 26, 27

(3) *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Sđd*, tr. 42

***(Nguồn: Tạp chí Cộng Sản)***

# 2. 19 tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020.

# *Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 với 19 tiêu chí.*

-------------------

Trong 19 tiêu chí, nhóm Quy hoạch có 1 tiêu chí (1- Quy hoạch); nhóm Hạ tầng kinh tế - xã hội có 8 tiêu chí (2- Giao thông; 3- Thủy lợi; 4- Điện; 5- Trường học; 6- Cơ sở vật chất văn hóa; 7- Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; 8- Thông tin và truyền thông; 9- Nhà ở dân cư); nhóm Kinh tế và tổ chức sản xuất có 4 tiêu chí (10- Thu nhập; 11- Hộ nghèo; 12- Lao động có việc làm; 13- Tổ chức sản xuất); nhóm Văn hóa - Xã hội - Môi trường có 6 tiêu chí (14- Giáo dục và Đào tạo; 15- Y tế; 16- Văn hóa; 17- Môi trường và an toàn thực phẩm; 18- Hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật; 19- Quốc phòng và an ninh).

Với mỗi tiêu chí, Quyết định quy định cụ thể chỉ tiêu chung cũng như chỉ tiêu theo từng vùng: Trung du miền núi phía Bắc; Đồng bằng sông Hồng; Bắc Trung Bộ; Duyên hải Nam Trung Bộ; Tây Nguyên; Đông Nam Bộ; Đồng bằng sông Cửu Long.

Trong đó, tiêu chí giao thông gồm các nội dung: Đường xã và đường từ trung tâm xã đến đường huyện được nhựa hóa hoặc bê tông hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; đường trục thôn, bản, ấp và đường liên thôn, bản, ấp ít nhất được cứng hóa, đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm; đường ngõ, xóm sạch và không lầy lội vào mùa mưa; đường trục chính nội đồng đảm bảo vận chuyển hàng hóa thuận tiện quanh năm. UBND cấp tỉnh quy định cụ thể để phù hợp với quy hoạch, điều kiện thực tế, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo tính kết nối của hệ thống giao thông trên địa bàn.

Về thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn đến năm 2020, chỉ tiêu chung là từ 45 triệu đồng/người trở lên; còn đối với vùng Trung du miền núi phía Bắc, vùng Bắc Trung bộ là từ 36 triệu đồng/người trở lên; vùng Đồng bằng sông Hồng là từ 50 triệu đồng/người trở lên; vùng Duyên hải Nam Trung Bộ, Tây Nguyên là từ 41 triệu đồng/người trở lên; vùng Đông Nam Bộ là từ 59 triệu đồng/người trở lên; Đồng bằng sông Cửu Long là từ 50 triệu đồng/người trở lên.

Còn về tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020, chỉ tiêu chung là từ 6% trở xuống. Chỉ tiêu theo vùng đối với vùng Trung du miền núi phía Bắc là từ 12% trở xuống; vùng Đồng bằng sông Hồng từ 2% trở xuống; vùng Bắc Trung Bộ, Duyên hải Nam Trung Bộ từ 5% trở xuống; Tây Nguyên từ 7% trở xuống; vùng Đông Nam Bộ từ 1% trở xuống và Đồng bằng sông Cửu Long từ 4% trở xuống.

Tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm gồm các nội dung: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch theo quy định; tỷ lệ cơ sở sản xuất - kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề đảm bảo quy định về bảo vệ môi trường; xây dựng cảnh quan, môi trường xanh - sạch - đẹp, an toàn; mai táng phù hợp với quy định và theo quy hoạch; chất thải rắn trên địa bàn và nước thải khu dân cư tập trung, cơ sở sản xuất - kinh doanh được thu gom, xử lý theo quy định; tỷ lệ hộ có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh và đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ); tỷ lệ hộ chăn nuôi có chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường; tỷ lệ hộ gia đình và cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

Tiêu chí hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật có 6 nội dung: Cán bộ, công chức xã đạt chuẩn; có đủ các tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở theo quy định; Đảng bộ, chính quyền xã đạt tiêu chuẩn "trong sạch, vững mạnh"; tổ chức chính trị - xã hội của xã đạt loại khá trở lên; xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định; đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực gia đình; bảo vệ và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ, ngành liên quan căn cứ chức năng quản lý nhà nước, ban hành hướng dẫn thực hiện đối với các tiêu chí, chỉ tiêu thuộc Bộ tiêu chí.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương căn cứ hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan, quy định cụ thể đối với các nhóm xã phù hợp với điều kiện đặc thù, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, gắn xây dựng nông thôn mới với tái cơ cấu ngành nông nghiệp, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp hướng dẫn của các Bộ, ngành liên quan để ban hành cẩm nang, tài liệu hướng dẫn thực hiện Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 cho các địa phương; nghiên cứu, chỉ đạo thí điểm các mô hình nông thôn mới kiểu mẫu; đề xuất các tiêu chí nâng cao chất lượng đối với các xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, tiêu chí xây dựng mô hình xã nông thôn mới kiểu mẫu, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1/12/2016 và thay thế Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 16/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới và Quyết định số 342/QĐ-TTg ngày 20/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi một số tiêu chí của Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

***(Nguồn: Thủ tướng Chính phủ)***

**3. Cách phòng chống, tuyên truyền về ma túy**

*Tội phạm và số người nghiện ma túy ngày càng gia tăng, vậy đâu là nguyên nhân và cần có những biện pháp ra sao để phòng chống, tuyên truyền góp phần đẩy lùi ma túy ra khỏi xã hội.*

**Nguyên nhân chủ quan:**

Đây là nguyên nhân mang tính chất quyết định dẫn tới nghiện ma túy là do người sử dụng ma túy thiếu hiểu biết về tác hại của ma túy nên bị kẻ xấu lôi kéo, dụ dỗ dùng thử ma túy cho dù chỉ thử một lần nhưng vẫn bị nghiện ma túy. Sau đó vì sỉ diện cá nhân, vì danh dự gia đình, dòng tộc mà bưng bít, giấu kín nhưng đã “đâm lao thì phải theo lao” từ nghiện nhẹ đến nghiện nặng.

Thiếu hiểu biết về ma túy cộng với tính hiếu kỳ, tò mò, thích chơi trội thể hiện mình ở các nhà hàng, vũ trường để được mệnh danh là những đại gia sành điệu ăn chơi dẫn tới tự nguyện sử dụng ma túy rồi trở thành người nghiện. Ngoài mâu thẫn gia đình (bố mẹ ly dị, ly thân) làm cho con cái buồn chán, bỏ học, bỏ nhà đi bụi đời hình thành các băng nhóm sống lang thang trộm cắp, móc túi…bị kẻ xấu lôi kéo vào hút chích ma túy và lợi dụng những đối tượng này vào con đường vận chuyển trái phép các chất ma túy.

**Nguyên nhân khách quan:**

Mặt trái cơ chế thị trường luôn là mảnh đất cho các loại tệ nạn xã hội phát triển, đặc biệt là tệ nạn ma túy, đã tác động vào tầng lớp thanh, thiếu niên lối sống thực dụng, thích ăn chơi, hưởng thụ nhưng không chịu lao động; đồng thời trong xã hội khoảng cách giàu nghèo ngày càng phân hóa sâu sắc, một số gia đình giàu lên rất nhanh dẫn tới con cái có điều kiện ăn chơi, đua đòi; một số thanh thiếu niên không có điều kiện về tài chính đáp ứng nhu cầu ăn chơi, đua đòi sinh ra trộm cắp, cướp giật, nhất là khi đã nghiện ma túy thì nhu cầu trên càng cao hơn dẫn tới hành vi vi phạm pháp luật nghiêm trọng như giết người, cướp tài sản để có tiền ăn chơi cho bằng bạn, bằng bè.

Đặc biệt, ý thức giáo dục, quan tâm con cái của một số gia đình bị buôn lỏng. Vì cuộc sống mưu sinh một số bậc cha mẹ mãi mê làm ăn kiếm sống mà quên đi giáo dục, uốn nắn con cái trong quan hệ tiếp xúc bạn bè và khuyên bảo tránh xa các loại ma túy nên một số thanh thiếu niên đã rơi vào cảnh nghiện ngập nhưng bố mẹ vẫn không hề hay biết. Chỉ đến khi con mình phạm tội bị bắt giam  mới biết, lúc đó đã quá muộn.

Ngoài ra, công tác quản lý, giúp đỡ người nghiện ma túy, những người sau cai nghiện còn bộc lộ nhiều sơ hở, thiếu sót như: các đoàn thể chính trị kể cả nhà trường không kiểm soát, phát hiện kịp thời người có biểu hiện nghiện ma túy để có biện pháp cai nghiện kịp thời. Những người sau cai nghiện trở về địa phương vẫn còn bị xa lánh, phân biệt, đối xử làm cho họ thấy mặc cảm, nảy sinh tư tưởng chán đời thiếu niềm tin, thiếu việc làm lại lao vào sử dụng ma túy. Công tác tuyên truyền phổ biến Luật phòng, chống ma túy của các đoàn thể chính trị đã được tăng cường, tuy nhiên còn thiếu sự phối hợp, chưa có sự phân công cụ thể dẫn tới tình trạng công tác tuyên truyền chưa được thường xuyên.

**Cách phòng chống, tuyên truyền:**

Để làm tốt công tác tuyên truyền Luật phòng, chống ma túy góp phần làm giảm số lượng người nghiên ma túy ở địa phương mỗi người dân cần nâng cao nhận thức về tác hại của các loại ma túy, đề cao tinh thần cảnh giác trước các thủ đoạn của tội phạm ma túy như:

- Kích thích tính tò mò, khuyến mãi dùng thử rồi nghiện

- Lôi kéo ăn chơi, sành điệu của một số gia đình khá giả về kinh tế

- Sử dụng người nghiện lôi kéo, dụ dỗ người khác cùng nghiện với những chiêu trò thưởng hậu hĩnh, giả tạo.

- Lợi dụng hoàn cảnh gia đình khó khăn kiếm tiền để mưu sinh cuộc sống mà lợi dụng họ vào buôn bán, vận chuyển ma túy trái pháp luật.

**Các đoàn thể chính trị cần tổ chức tuyên truyền sâu rộng cho quần chúng nhân dân hiểu rõ những hành vi mà Luật phòng, chống ma túy nghiêm cấm:**

- Nghiêm cấm trồng cây có chứa chất ma túy. (như cây cần sa, cây côca, cây thuốc phiện…)

- Nghiêm cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, bảo quản, mua bán, phân phối, giám định, xử lý, trao đổi, xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh, nghiên cứu trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy, tiền chất, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần.

- Sử dụng, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, xúi dục, cưỡng bức, lôi kéo, chứa chấp, hỗ trợ việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán phương tiện, dụng cụ dùng vào việc sản xuất, sử dụng trái phép chất ma túy.

- Hợp pháp hóa tiền, tài sản do phạm tội ma túy mà có.

- Chống lại hoặc cản trở việc cai nghiện ma túy.

- Trả thù hoặc cản trở người có trách nhiệm hoặc người tham gia phòng, chống ma túy: là hành vi của người bị xử lý về những vi phạm về ma túy nhằm gây thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tài sản…hoặc gây khó khăn trở ngại cho người có trách nhiệm hoặc người tham gia phòng, chống những sai phạm về ma túy.

- Lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp để vi phạm pháp luật về phòng, chống ma túy.

- Các hành vi trái phép khác về ma túy như: Lạm dụng việc quản lý sử dụng chất ma túy trong lĩnh vực y tế, công nghiệp để vi phạm pháp luật; bao che cho hành vi chống cai nghiện ma túy, có hành vi làm cho người sau cai nghiện tái sử dụng ma túy; bao che các tội phạm về ma túy.

Tùy theo từng trường hợp cụ thể, từng hành vi, tác hại, hậu quả xảy ra do hành vi vi phạm vào một trong các điều cấm nêu trên để xử lý.

**Gia đình là tế bào của xã hội có vai trò quan trọng, quyết định trong công tác phòng, chống ma túy, do đó mỗi gia đình cần tích cực:**

- Giáo dục thành viên trong gia đình, thân nhân về tác hại của ma túy và thực hiện quy định của pháp luật về phòng, chống ma túy; quản lý chặt chẽ, ngăn chặn thành viên trong gia đình tham gia tệ nạn ma túy.

- Thực hiện đúng chỉ định của thầy thuốc về sử dụng thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần để chữa bệnh.

- Đấu tranh với các hành vi trái phép về ma túy của thân nhân và của người khác.

- Tham gia, hỗ trợ hoạt động cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện và tại cộng đồng; theo dõi, giúp đỡ người đã cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng, phòng, chống tái nghiện.

- Phát hiện, cung cấp nhanh chống các thông tin về tệ nạn ma túy cho cơ quan Công an hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

- Phát hiện, báo cáo kịp thời cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền việc trồng cây có chứa chất ma túy; tham gia triệt phá cây có chứa chất ma túy do chính quyền địa phương tổ chức.

**Riêng người nghiện ma túy và gia đình có người nghiện ma túy có trách nhiệm:**

- Tự khai báo về tình trạng nghiện ma túy của mình với cơ quan, tổ chức nơi làm việc hoặc Ủy ban nhân dân xã, phường, trị trấn nơi cơ trú và tự đăng ký hình thức cai nghiện ma túy;

- Tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về cai nghiện ma túy.

- Khai báo với UBND cấp xã về người nghiện ma túy trong gia đình mình, tình trạng nghiện và đăng ký hình thức cai nghiện cho người đó.

- Động viên, giúp đỡ và quản lý người nghiện ma túy cai nghiện tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng theo sự hướng dẫn giám sát của cán bộ y tế và UBND cấp xã.

 - Theo dõi, giám sát, phòng ngừa, ngăn chặn người nghiện sử dụng trái phép chất ma túy hoặc có hành vi gây mất trật tự an toàn xã hội.

 - Hỗ trợ cơ quan có thẩm quyền đưa người nghiện ma túy vào cơ sở cai nghiện và đóng góp kinh phí cai nghiện theo quy định của pháp luật.

Để tăng cường công tác quản lý nhà nước về phòng, chống ma túy, trách nhiệm của UBND xã, phường, thị trấn  cần tổ chức cho người nghiện ma túy, gia đình người nghiện ma túy khai báo về tình trạng nghiện ma túy và đăng ký hình thức cai nghiện.

**Đối với cơ quan, tổ chức trong phòng chống ma túy**

- Phát hiện, cung cấp nhanh các thông tin về tệ nạn ma túy cho cơ quan Công an hoặc cơ quan khác có thẩm quyền. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền phải xem xét, giải quyết kịp thời những thông tin, tố giác về tệ nạn ma túy.

- Phát hiện, báo cáo kịp thời cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền việc trồng cây có chứa chất ma túy; tham gia triệt phá cây có chứa chất ma túy do chính quyền địa phương tổ chức.

- Tại các vùng phải xóa bỏ cây có chứa chất ma túy, các cơ quan nhà nước trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện chủ trương, chính sách của nhà nước về phát triển sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp để thay thế việc trồng cây có chứa chất ma túy; quy hoạch cơ cấu nông nghiệp, lâm nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và thị trường phù hợp để nhân dân chuyển hướng sản xuất có hiệu quả.

- Các cơ quan thông tin, tuyên truyền có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị vũ trang nhân dân tổ chức tuyên truyền, giáo dục để nhân dân nhận thức rõ về tác hại của ma túy; chủ trương, chính sách, pháp luật, biện pháp của nhà nước về phòng, chống ma túy.

Đối với Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên, các tổ chức khác trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm trong phòng chống ma túy.

- Tổ chức và phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tuyên truyền, giáo dục nhân dân kiến thức pháp luật về phòng, chống ma túy; xây dựng môi trường xã hội lành mạnh, văn minh.

- Phòng ngừa, ngăn chặn người của tổ chức mình và mọi công dân tham gia tệ nạn ma túy.

- Giám sát hoạt động phòng, chống ma túy ở cơ quan, nhà trường, các cơ sở giáo dục khác và địa bàn dân cư.

- Phối hợp với chính quyền các cấp, các cơ quan có thẩm quyền để vận động cai nghiện ma túy; tham gia giáo dục, dạy nghề, tìm việc làm và giúp đỡ người đã cai nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng, phòng, chống tái nghiện.

**Trách nhiệm của nhà trường và các cơ sở giáo dục trong phòng, chống ma túy**

- Tổ chức chương trình giáo dục về phòng, chống ma túy, giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy và lối sống lành mạnh cho học sinh, sinh viên, học viên; quản lý chặt chẽ học sinh, sinh viên, học viên tham gia tệ nạn ma túy.

- Phối hợp với gia đình, cơ quan, tổ chức và chính quyền địa phương để quản lý, giáo dục học sinh, sinh viên, học viên về phòng, chống ma túy.

- Phối hợp với cơ quan y tế và chính quyền địa phương tổ chức xét nghiệm khi cần thiết để phát hiện học sinh, sinh viên, học viên nghiện ma túy.

***(Nguồn: Bảo hiểm xã hội)***

**V. Một số tình hình thế giới đáng chú ý**

**CÁC NƯỚC ASEAN CHUNG TAY TẠO ĐỔI THAY,**

**KẾT NỐI VỚI TOÀN CẦU**

Hội nghị hẹp Bộ trưởng Ngoại giao ASEAN (AMM Retreat) diễn ra trong hai ngày 20-21/02/2017 tại Boracay (Philipines) đã xem xét thúc đẩy triển khai các kết quả của Hội nghị Cấp cao ASEAN lần thứ 28-29 (tháng 9/2016 tại Vientiane, Lào), xác định trọng tâm và ưu tiên của ASEAN trong năm 2017, trong đó có đẩy mạnh xây dựng Cộng đồng hướng tới người dân, định hướng quan hệ đối ngoại của ASEAN, đưa ASEAN trờ thành hình mẫu của hợp tác khu vực.

AMM Reatreat là hội nghị cấp bộ trưởng rất quan trọng, đầu tiên trong năm 2017 do Philipines chủ trì, năm thứ hai của Cộng đồng ASEAN và cũng là năm đánh dấu chặng đường nửa thế kỷ hình thành và phát triển của ASEAN (1967-2017).

Với chủ đề “Chung tay tạo đổi thay, kết nối với toàn cầu”, 10 quốc gia thành viên ASEAN thể hiện cam kết đóng góp tích cực vào các mục tiêu chung về xây dựng Cộng đồng ASEAN và Tầm nhìn ASEAN 2025.

Với việc nhấn mạnh yếu tố con người là trung tâm, các nước thuộc ASEAN tái khẳng định quyết tâm tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân có cuộc sống chất lượng hơn về nhiều mặt, từ kinh tế, văn hóa, cho tới an ninh, trật tự xã hội, nhằm hướng tới xây dựng một Cộng đồng ASEAN vững mạnh trên cả 3 trụ cột chính trị - an ninh, kinh tế và văn hóa - xã hội.

 Những định hướng ưu tiên trong năm 2017 mà nước Chủ tịch Philipines đề xuất, liên quan đến thúc đẩy hòa bình, an ninh, ổn định khu vực, tăng cường an ninh và hợp tác hàng hải, thúc đẩy tăng trưởng bao trùm và dựa trên sáng tạo, nâng cao năng lực tự cường của ASEAN và đưa ASEAN trở thành hình mẫu của hợp tác khu vực, đã nhận được sự ủng hộ của các nước thành viên.

Các nước đều nhất trí thúc đẩy ASEAN với hơn 630 triệu dân thuộc 10 quốc gia với các điều kiện an ninh, chính trị, kinh tế, xã hội khác nhau trở thành một mô hình lý tưởng đảm bảo những lợi ích cốt lõi cho người dân. Thúc đẩy đối thoại và hợp tác với các đối tác thông qua các cơ chế do ASEAN thành lập và dẫn dắt, từ đó tranh thủ thêm sự ủng hộ trong xây dựng cộng đồng, đóng góp cho hòa bình, ổn định trong xây dựng cộng đồng, đóng góp cho hòa bình, ổn định trong khu vực. Không sử dụng hoặc đe dọa sử dụng vũ lực, tuân thủ luật pháp quốc tế, trong đó có Công ước Liên hợp quốc tế về Luật Biển 1982, thúc đẩy các nỗ lực để ASEAN và Trung Quốc đạt khung Bộ Quy tắc ứng xử ở Biển Đông (COC) trong năm 2017, nhằm tạo thuận lợi sớm hoàn tất COC.

 Tham dự hội nghị, Việt Nam đã có nhiều đóng góp thực chất vả cụ thể vào các nội dung của chương trình nghị sự, cam kết hợp tác chặt chẽ với Philipines và các nước thành viên khác trên tinh thần thiện chí, có trách nhiệm để ghi dấu ấn thành công trong năm kỷ niệm “vàng”, đưa ASEAN phát triển lên một tầm cao mới.

ASEAN sẽ tổ chức kỷ niệm sinh nhật lần thứ 50 trong năm 2017 như một cột mốc quan trọng của khu vực sau 5 thập kỷ hình thành và phát triển. Trải qua nửa thế kỷ, ASEAN đã gặt hái những thành công đáng kể về kinh tế, xã hội và được đánh giá là một trong những tổ chức khu vực thành công trên thế giới. Trước tình hình thế giới biến động phức tạp và khó lường hiện nay, tất cả các quốc gia thành viên ASEAN càng cần không ngừng nỗ lực, đoàn kết, thống nhất, phát huy những giá trị nền tảng để tăng cường liên kết ASEAN thực chất hơn, triển khai hiệu quả các kế hoạch hành động, mang lại lợi ích và tác động cụ thể, thiết thực cho đời sống của người dân khu vực, đưa vị thế ASEAN ngày càng lên cao.

# VI. Các nội dung về An toàn giao thông

Với phương châm hành động “**Phát huy truyền thống đi trước mở đường, tăng cường kỷ cương, đề cao trách nhiệm, thi đua sáng tạo, quyết liệt hành động vì lợi ích của người dân và cộng đồng doanh nghiệp”**, sau 3 tháng triển khai đồng bộ, mạnh mẽ các giải pháp thực hiện, các lĩnh vực công tác chủ yếu của Bộ GTVT đã hoàn thành kế hoạch đề ra, kết quả thực hiện cụ thể như sau:

**1. Kết quả thực hiện kế hoạch công tác** **Quý I/2017**

**Về công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống các văn bản QPPL, chiến lược, quy hoạch và đề án khác về GTVT:**Đã hoàn thành 100% kế hoạch Quý I/2017; cụ thể: Bộ đã trình Thủ tướng Chính phủ Dự thảo Quyết định về việc kiện toàn Ủy ban ATGT Quốc gia và Ban ATGT tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các cơ quan, đơn vị đã trình Bộ trưởng 04 dự thảo thông tư và 01 đề án. Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành 03 nghị định, 01 quyết định và cho ý kiến 01 đề án do Bộ GTVT chủ trì trình; Bộ cũng đã ban hành theo thẩm quyền 09 thông tư. Hiện nay, Bộ đang tiếp tục phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, ngành liên quan hoàn thiện 07 dự thảo văn bản QPPL và 03 đề án đã trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ để sớm được ban hành.

Đối với dự án Luật Đường sắt (sửa đổi): sau khi tiếp thu, giải trình và hoàn thiện, chỉnh lý, Bộ đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ và Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã họp cho ý kiến đối với một số vấn đề lớn còn có ý kiến khác nhau của Dự án Luật. Hiện nay, Dự án Luật đang được gửi xin ý kiến các Đoàn Đại biểu Quốc hội và Bộ sẽ tiếp tục hoàn thiện Dự án Luật để trình Quốc hội thông qua tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội Khóa XIV theo đúng kế hoạch.

**Về công tác quản lý vận tải và dịch vụ hỗ trợ vận tải:**Tiếp tục được đẩy mạnh, nhất là tăng cường thanh tra, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật về hoạt động kinh doanh vận tải; nâng cao chất lượng dịch vụ vận tải, hướng dẫn thí điểm ứng dụng KHCN trong hoạt động vận tải, thí điểm triển khai các loại hình vận tải chưa được quy định trong Luật. Đã phối hợp với TP. Hà Nội đối thoại với các doanh nghiệp vận tải thuộc diện phải điều chuyển từ bến xe Mỹ Đình về Nước Ngầm để giải quyết kiến nghị và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp sớm ổn định hoạt động; đồng thời, báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, chỉ đạo các địa phương liên quan thực hiện nghiêm công tác chống hoạt động xe dù, bến cóc, tránh cạnh tranh không lành mạnh, đảm bảo công khai, minh bạch, tạo sự công bằng trong hoạt động vận tải đường bộ. Trong Quý I/2017, số lượng tàu biển bị lưu giữ tại các cảng biển nước ngoài tiếp tục được duy trì ở mức thấp, dưới 3%, Việt Nam tiếp tục nằm trong danh sách trắng của Tokyo MOU. Tổng sản lượng vận tải ước đạt 350,1 triệu tấn hàng, tăng 14,7%; đạt 969,9 triệu lượt hành khách, tăng 8,7% so với cùng kỳ năm 2016.

**Về công tác bảo đảm TTATGT, giảm ùn tắc giao thông:** Tiếp tục nhận được sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, liên tục của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Bộ đã đôn đốc các đơn vị triển khai, rà soát các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT và đã xử lý 112 điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trong Quý I/2017; hoàn thiện các thủ tục pháp lý nhằm thực hiện hiệu quả xây dựng gờ, gồ giảm tốc tại các đường ngang đường sắt; triển khai hiệu quả kế hoạch hành động Năm ATGT 2017. Từ đầu năm 2017 đến nay, có 40 địa phương duy trì hoạt động của Trạm KTTTX lưu động, các địa phương còn lại triển khai KTTTX bằng hệ thống cân xách tay; kết quả trên toàn quốc đã tiến hành kiểm tra 42.590 xe, trong đó có 4.356 xe vi phạm, tước 1.088 giấy phép lái xe, xử phạt nộp kho bạc nhà nước hơn 29 tỷ đồng. Cả nước xảy ra 4.812 vụ, làm chết 2.114 người, làm bị thương 3.835 người; so với cùng kỳ năm 2016, giảm 175 vụ (giảm 3,51%), giảm 80 người chết (giảm 3,65%), giảm 687 người bị thương (giảm 15,19%).

Bộ đã phối hợp chặt chẽ với các địa phương, đặc biệt là TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh, bám sát chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban ATGT Quốc gia, quyết liệt triển khai nhiều giải pháp đồng bộ để khắc phục tình trạng ùn tắc giao thông. Nhờ đó, tình hình giảm ùn tắc giao thông đã có tiến triển tốt. Tuy nhiên, từ đầu năm 2017 đến nay, cả nước vẫn còn xảy ra 10 vụ ùn tắc giao thông kéo dài (chủ yếu là trên địa bàn TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh và Quốc lộ 1A).

**Về công tác đầu tư xây dựng, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông:**Ngay trong những ngày đầu năm 2017, lãnh đạo Bộ đã trực tiếp kiểm tra, đôn đốc tiến độ một số dự án trọng điểm của ngành như dự án đường sắt đô thị Hà Nội tuyến Cát Linh - Hà Đông; đường cao tốc Bến Lức - Long Thành, Đà Nẵng - Quảng Ngãi; cầu Hưng Hà, Cao Lãnh, Vàm Cống; Cảng hàng không Cam Ranh, Vân Đồn...

Đã hoàn thành xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ báo cáo nghiên cứu tiền khả thi Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam; về các nội dung liên quan đến báo cáo nghiên cứu khả thi CHKQT Long Thành như kết quả thi tuyển kiến trúc Nhà ga hành khách, về việc tách tiểu dự án GPMB trước khi Quốc hội phê duyệt; hoàn chỉnh phương án điều chỉnh quy hoạch CHKQT Tân Sơn Nhất báo cáo Thường trực Chính phủ; phê duyệt Đề cương - Dự toán và phê duyệt Kế hoạch đấu thầu thực hiện nhiệm vụ rà soát, hoàn thiện báo cáo nghiên cứu tiền khả thi dự án Đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc - Nam... Đã tổ chức nghiên cứu, sửa đổi quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban QLDA đối với các dự án PPP do Bộ quản lý; về giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do Bộ làm chủ đầu tư. Đôn đốc UBND TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh đề xuất cơ chế đặc thù về quản lý, thực hiện đầu tư các nút giao thông quan trọng trên địa bàn. Báo cáo, đề xuất Thủ tướng Chính phủ về việc hỗ trợ đền bù nứt nhà dân do thi công các dự án cải tạo, nâng cấp QL1; phối hợp báo cáo Đoàn công tác của Ủy ban Tài chính - Ngân sách Quốc hội khóa XIV liên quan đến việc quản lý và sử dụng vốn vay ODA...

Đã lập, trình quyết toán 22 dự án với giá trị trên 10.301 tỷ đồng, đạt 19% kế hoạch cả năm; đã hoàn thành thẩm tra, phê duyệt quyết toán 21 dự án với giá trị duyệt trên 7.239 tỷ đồng, đạt 17% kế hoạch cả năm. Đã tiến hành rà soát, tổng hợp gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính về kết quả thực hiện, giải ngân năm 2016 và kéo dài thời gian thực hiện, giải ngân kế hoạch năm 2016, kế hoạch còn lại các năm 2011-2015 sang năm 2017. Đối với nguồn vốn được giao năm 2017, kết quả giải ngân ước đạt gần 11.500 tỷ đồng, đạt 22,42% kế hoạch.

**Về công tác quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông:**Đã kịp thời ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch bảo trì KCHTGT năm 2017 tất cả các lĩnh vực ngay từ những ngày đầu năm. Ngoài ra, trong từng lĩnh vực, cũng đã triển khai một số nhiệm vụ cụ thể nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý, khai thác KCHTGT như hoàn thành rà soát các đường ngang giao cắt giữa quốc lộ và đường sắt trên toàn quốc, đề xuất phương án khắc phục để triển khai thực hiện trong Quý II/2017; tiếp nhận 21 ha mặt bằng đất quốc phòng tại CHKQT Tân Sơn Nhất để triển khai xây dựng đường lăn, sân đỗ tàu bay, tiến hành nghiên cứu phương án xây dựng hồ điều hòa chống ngập tại CHKQT Tân Sơn Nhất; tăng cường kiểm tra, giám sát đối với các dự án nạo vét đang triển khai thi công, tiếp tục tạm dừng cấp mới các dự án xã hội hóa nạo vét duy tu kết hợp tận thu sản phẩm trên tuyến đường thủy nội địa quốc gia; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện nạo vét duy tu các tuyến luồng hàng hải năm 2016, triển khai kế hoạch năm 2017, tổng kết công tác cho thuê khai thác kết cấu hạ tầng cảng biển năm 2016; kịp thời sửa chữa, đảm bảo giao thông an toàn thông suốt trên toàn bộ hệ thống quốc lộ... Tổng số thu phí sử dụng đường bộ Quý I ước đạt trên 1.600 tỷ đồng, đạt 26,04% kế hoạch năm, tăng 10% so với cùng kỳ 2016; tổng nguồn vốn Quỹ Bảo trì đường bộ Trung ương dự kiến phân bổ năm 2017 cho Tổng cục ĐBVN là 7.876,4 tỷ đồng, phân bổ cho các địa phương là 1.827,5 tỷ đồng.

**Về công tác sắp xếp, đổi mới, cổ phần hóa và nâng cao hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp nhà nước:** Được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ, Bộ đã tạm dừng cổ phần hóa 05 đơn vị sự nghiệp công lập. Đã báo cáo Chính phủ về kết quả, tình hình tái cơ cấu Vinalines, SBIC; hoàn tất đàm phán, ký kết các điều khoản cơ bản về đầu tư với đối tác chiến lược của ACV. Tiếp tục chỉ đạo các doanh nghiệp đã hoàn thành cổ phần hóa lập kế hoạch và thực hiện giao dịch cổ phiếu trên sàn giao dịch chứng khoán; chỉ đạo các doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Bộ rà soát, xây dựng lộ trình sắp xếp, giảm tỷ lệ nắm giữ tại các doanh nghiệp. Đã sơ kết 01 năm thực hiện Nghị quyết 35/NQ-CP của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020.

**Về công tác cải cách hành chính, cải cách TTHC:**Đã ban hành và triển khai kế hoạch CCHC, kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2017; tổng hợp, xây dựng báo cáo chấm điểm chỉ số CCHC năm 2016, tổng kết thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TW Hội nghị lần thứ 5, Trung ương Khóa X về đẩy mạnh CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý bộ máy nhà nước (giai đoạn 2007-2016); tổ chức tập huấn điều tra xã hội học và lấy ý kiến đánh giá chỉ số CCHC năm 2016.

Từ ngày 01/01/2017, đã chính thức mở rộng hệ thống dịch vụ công trực tuyến cấp, đổi giấy phép kinh doanh vận tải; cấp, đổi biển hiệu, phù hiệu xe ô tô đến 63 Sở GTVT. Đã báo cáo Chính phủ danh sách 145 dịch vụ công ưu tiên thực hiện trong năm 2017; từ đầu năm đến nay, đã hoàn thành và đưa vào thử nghiệm 55 dịch vụ công trực tuyến; đã ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Cơ chế một cửa quốc gia và Cơ chế một cửa ASEAN của Bộ đến năm 2020.

**2. Nhiệm vụ trọng tâm Quý II năm 2017**

Tổ chức quán triệt, triển khai nghiêm túc, kịp thời các chủ trương, chỉ đạo của Đảng, Quốc hội, Chính phủ; tiếp tục bám sát Chương trình hành động của Bộ thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, toàn ngành tập trung nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công tác, phấn đấu hoàn thành kế hoạch Quý II, 6 tháng năm 2017 trên tất cả các lĩnh vực. Trong đó, cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

- Tập trung hoàn thiện, chỉnh lý Dự án Luật Đường sắt (sửa đổi) bảo đảm chất lượng, tiến độ để trình Quốc hội xem xét, thông qua tại Kỳ họp thứ 3, Quốc hội Khóa XIV; hoàn thành xây dựng, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ 01 Điều chỉnh Quy hoạch và 01 dự thảo Nghị định; các cơ quan, đơn vị trình Bộ trưởng 21 dự thảo thông tư và 02 đề án theo đúng chương trình công tác.

- Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP. Tập trung hoàn thiện đề án “nâng cao khả năng khai thác vận tải tuyến đường sắt “Hà Nội-Vinh”; ban hành các quyết định quy định mức giá, khung giá dịch vụ chuyên ngành hàng không. Ban hành kế hoạch của Bộ triển khai Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về Phát triển Du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư khảo sát một số địa phương và tổng hợp, đánh giá 5 năm thực hiện Luật Hợp tác xã. Làm việc với một số địa phương về công tác quản lý vận tải hành khách và tổ chức giao thông công cộng, đặc biệt là TP. Hà Nội và TP. Hồ Chí Minh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về công tác bảo đảm TTATGT đối với hoạt động kinh doanh vận tải, ATGT tại các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Triển khai kế hoạch hưởng ứng Tuần lễ ATGT đường bộ lần thứ 4 của Đại hội đồng Liên hiệp quốc từ ngày 8–14/5/2017. Tăng cường thanh tra, kiểm tra xử lý vi phạm, tổ chức điều tiết, bảo đảm TTATGT, nhất là trong các đợt cao điểm nghỉ lễ 10/3 âm lịch, 30/4-01/5, kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông... Tăng cường kiểm tra, có biện pháp ngăn chặn việc lưu hành xe ô tô tự ý hoán cải, thay đổi thiết kế; kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển hàng hóa trên ô tô khách, ngăn chặn vận chuyển hàng cấm, vật liệu dễ cháy, nổ; tổng điều tra phương tiện thủy nội địa, thuyền viên, người lái phương tiện và đơn vị kinh doanh vận tải đường thủy. Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, an toàn hàng không; các giải pháp đảm bảo an toàn hàng hải và ATGT đường thủy nội địa trong mùa mưa, lũ; bảo đảm ATGT tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt. Ban hành kịp thời quy định xác định, xử lý điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trên đường thủy nội địa và đường sắt; rà soát, xử lý kịp thời các điểm đen, điểm tiềm ẩn TNGT trên hệ thống đường bộ; điều chỉnh tốc độ khai thác đối với một số đoạn tuyến có nguy cơ mất ATGT mà chưa có biển hạn chế tốc độ. Ban hành hướng dẫn tạm thời về xây dựng gờ, gồ giảm tốc tại các vị trí đường bộ, đường dân sinh giao với đường sắt; đồng thời đôn đốc các cơ quan chức năng và các địa phương triển khai thực hiện. Chủ động phối hợp với Bộ Công an và các địa phương tiếp tục đẩy mạnh KTTTX, triển khai Quy hoạch tổng thể trạm KTTTX đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành, địa phương nhất là các thành phố lớn như TP. Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, triển khai các giải pháp đồng bộ để khắc phục ùn tắc giao thông.

- Tiếp tục phối hợp với các Đoàn giám sát của Quốc hội kiểm tra, giám sát các dự án BOT. Triển khai hiệu quả kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và kế hoạch năm 2017. Hoàn thiện Dự thảo Tờ trình của Chính phủ báo cáo Quốc hội về việc cho phép tách nội dung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư thành tiểu dự án riêng để thực hiện độc lập trước khi Quốc hội phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi Dự án CHKQT Long Thành. Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, chấp thuận điều chỉnh Quy hoạch CHKQT Tân Sơn Nhất. Sớm hoàn thiện báo cáo xin thông qua chủ trương đầu tư dự án xây dựng đường bộ cao tốc Bắc - Nam. Ban hành Quyết định thay thế các Quyết định quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý dự án đối với các dự án PPP do Bộ quản lý; về giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Ban QLDA trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do Bộ làm chủ đầu tư. Tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện của nhà thầu xây lắp, xếp hạng năng lực các tổ chức Tư vấn, đánh giá năng lực các Ban QLDA ngành GTVT năm 2016.

- Khẩn trương hoàn thành, đưa vào khai thác 14 công trình, dự án; sớm triển khai thi công một số dự án trong kế hoạch Quý II như cải tạo, nâng cấp QL21B, xây dựng cầu cạn đoạn Mai Dịch - Nam Thăng Long, xây dựng cầu Thịnh Long, mở rộng sân đỗ máy bay về phía Bắc và xây mới đường lăn E7 - CHKQT Đà Nẵng...; tổ chức thẩm định, phê duyệt quyết toán đối với 28 dự án hoàn thành.

- Triển khai công tác quản lý, bảo trì KCHTGT các lĩnh vực đảm bảo chất lượng, tiến độ theo kế hoạch đề ra. Hoàn thành rà soát, thống kê bổ sung số liệu đường bộ tính đến 31/12/2016. Sơ kết 3 năm thực hiện Quyết định số 994/QĐ-TTg; thực hiện kế hoạch cập nhật, thay thế hệ thống biển báo hiệu đường bộ; xây dựng và triển khai tháng cao điểm tuyên truyền, vận động thực hiện quy định pháp luật và xử lý vi phạm về hành lang ATGT đường bộ, đường sắt (16/5-15/6/2017). Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét áp dụng cơ chế đặc thù trong công tác sửa chữa công trình đường bộ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

- Xây dựng Đề án tái cơ cấu các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước thuộc Bộ giai đoạn 2016-2020; đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp đã cổ phần hóa trong giai đoạn 2014-2016. Hoàn thành xác định giá trị doanh nghiệp và thực hiện kiểm toán để triển khai cổ phần hóa Vinalines theo quy định; chỉ đạo ACV hoàn thành đàm phàn, ký kết Hợp đồng mua bán cổ phần với cổ đông chiến lược. Tiếp tục rà soát, triển khai thoái vốn tại các doanh nghiệp không thuộc diện nhà nước phải nắm giữ theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Phê duyệt phương án thoái vốn nhà nước tại 03 doanh nghiệp và tổ chức triển khai việc thoái vốn nhà nước tại 04 công ty cổ phần đã được phê duyệt phương án thoái vốn.

- Tiếp tục hoàn thiện bộ tiêu chuẩn về cảng biển, ITS và rà soát xây dựng, hoàn thiện hệ thống các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong tất cả các lĩnh vực. Sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI.

- Khẩn trương thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải theo quy định tại Quyết định số 49/2011/QĐ-TTg. Tổ chức các hoạt động thiết thực hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới (05/6). Tích cực triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách bảo vệ môi trường. Tăng cường phối hợp kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khai thác khoáng sản; phối hợp xử lý nghiêm các trường hợp khai thác trái phép cát, sỏi ở lòng sông, cửa sông, ven biển.

- Đưa vào sử dụng 40 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trong lĩnh vực hàng không. Tổ chức rà soát, hoàn thiện báo cáo đánh giá, đề xuất giải pháp tạo đột phá trong lĩnh vực xã hội hóa dịch vụ công của ngành GTVT; kiên quyết thực hiện lộ trình tự chủ đầy đủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, gắn lộ trình tự chủ tài chính với điều chỉnh giá dịch vụ công.

- Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra trên tất cả các lĩnh vực; tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra. Thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo với tinh thần giải quyết dứt điểm, không để tồn đọng đơn thư, vụ việc. Quán triệt, thực hiện nghiêm Chỉ thị số 31/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công. Thực hiện tiết kiệm triệt để trong mọi hoạt động, tiết giảm chi tiêu công; triển khai hiệu quả Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Bộ giai đoạn 2016-2020.

***(Nguồn: Bộ Giao thông vận tải)***

**VII. Những chính sách nổi bật mới có hiệu lực từ tháng 4/2017**

***Thi hộ bị cho thôi học; dán nhãn năng lượng với xe máy, ôtô; quy định mới về lương, phụ cấp của viên chức quốc phòng... là những chính sách nổi bật có hiệu lực từ tháng 4.***

**1. Rút tiền quá 200 triệu tại kho bạc phải đăng ký trước**

Thông tư 13 của Bộ Tài Chính quy định quản lý, thu, chi bằng tiền mặt qua hệ thống Kho bạc nhà nước có hiệu lực từ 1/4.

Theo Thông tư này, các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện giao dịch rút tiền mặt với Kho bạc Nhà nước cấp tỉnh từ 200 triệu đồng trở lên và 100 triệu đồng trở lên với cấp huyện, phải đăng ký với Kho bạc Nhà nước nơi mở tài khoản trước ít nhất một ngày làm việc.

### Đối với các đơn vị sử dụng ngân sách khi giao dịch với Kho bạc Nhà nước cấp huyện có nhu cầu thanh toán bằng tiền mặt từ một tỷ đồng trở lên trong một lần thanh toán, thì thực hiện rút tiền mặt tại ngân hàng thương mại nơi Kho bạc cấp huyện mở tài khoản.

**2. Quy định mới về tiền lương, phụ cấp của công nhân, viên chức quốc phòng**

Nghị định 19/2017 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với công nhân quốc phòng và phụ cấp thâm niên đối với viên chức quốc phòng, có hiệu lực từ 15/4, quy định một số điểm mới về chế độ tiền lương đối với công nhân quốc phòng.

Cụ thể, mức lương thực hiện bằng hệ số lương nhân với mức lương cơ sở theo quy định của Chính phủ. Hệ số lương được quy định chi tiết tại Bảng lương ban hành kèm theo Nghị định; trong đó, phân thành ba loại A, B, C với 4 nhóm đối tượng, 10 bậc lương, hệ số cao nhất lên đến 6.65 và thấp nhất là 2.70.

Ngoài ra, Nghị định quy định các loại phụ cấp, trợ cấp đối với công nhân quốc phòng gồm: Thâm niên vượt khung; Khu vực phụ cấp đặc biệt; độc hại nguy hiểm; trách nhiệm công việc; công vụ; công tác ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

**3.** **Hỗ trợ cho cán bộ công chức xử lý hồ sơ vi phạm hành chính**

Thông tư 19/2017 của Bộ Tài chính về quyết toán kinh phí ngân sách cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính (VPHC), có hiệu lực từ ngày 15/4.

Thông tư nêu rõ, cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt VPHC có nội dung phức tạp, phạm vi rộng, ảnh hưởng đến nhiều đối tượng được hỗ trợ tối đa 500.000 đồng mỗi hồ sơ.

**4.** **Ôtô 9 chỗ trở xuống phải dán nhãn năng lượng từ năm 2018**

Quyết định  04/2017 của Thủ tướng về danh mục phương tiện, thiết bị phải dán nhãn năng lượng, áp dụng mức hiệu suất năng lượng tối thiểu và lộ trình thực hiện, có hiệu lực từ ngày 25/4.

Nhóm phương tiện trong danh mục gồm: Xe môtô, xe gắn máy; Xe ôtô loại 9 chỗ trở xuống (hiện chỉ yêu cầu dán nhãn đối với ôtô từ 7 chỗ trở xuống).

Việc dán nhãn năng lượng tự nguyện được thực hiện đối với xe môtô, xe gắn máy đến hết 31/12/2019; ôtô loại trên 7 chỗ đến 9 chỗ đến hết ngày 31/12.

Dán nhãn năng lượng bắt buộc đối với xe môtô, xe gắn máy được thực hiện từ ngày 1/1/2020; ôtô loại 7 chỗ trở xuống và ôtô trên 7 chỗ đến 9 chỗ từ ngày 1/1/2018.

**5.** **Thi hộ sẽ bị buộc thôi học**

Thông tư 09/2017 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp, có hiệu lực từ ngày 26/4.

Theo đó, sinh viên học trung cấp, cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ nhờ thi hộ và người học thi hộ, sẽ bị đình chỉ học tập một năm với lần vi phạm thứ nhất và buộc thôi học với lần vi phạm thứ hai.

Trường hợp tổ chức thi, kiểm tra hộ sẽ bị buộc thôi học ngay từ lần vi phạm thứ nhất.

Chép bài kiểm tra, bài thi của người khác; những bài kiểm tra, bài thi đã có kết luận là giống nhau thì xử lý như nhau, nếu người học bị xử lý có đủ bằng chứng chứng minh mình bị sao chép trước khi nộp bài thì được hiệu trưởng xem xét giảm từ mức kỷ luật cảnh cáo xuống mức khiển trách, nếu bị sao chép sau khi nộp bài thì không bị xử lý.

***(Nguồn: http://vnexpress.net)***

***\*\*\****

Với những nội dung định hướng như trên đồng thời căn cứ vào tình hình thực tế của địa phương, đơn vị các cơ sở Đoàn, đội ngũ báo cáo viên của Đoàn trong toàn Tỉnh cần chủ động làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền, định hướng tư tưởng dư luận xã hội trong đoàn viên thanh niên. Đặc biệt trong quý IV, cần tập trung tuyên truyền có hiệu quả các hoạt động Kỷ niệm 42 năm Ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 – 30/4/2017); 41 năm Ngày Tổng tuyển cử Quốc hội chung của các nước (25/4/1976 – 25/4/2017); 76 năm Ngày thành lập Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh (15/5/1941 - 15/5/2017); 27 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1980 – 19/5/2017); phấn đấu hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ trong năm đầu tiên thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2016 -2020; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bình Dương lần thứ X và các hoạt động thiết thực chào mừng Đại hội Đảng lần thứ XII của Đảng.....Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác dự báo, nắm bắt tình hình tư tưởng của các tầng lớp nhân dân, đoàn viên, thanh niên để làm tốt công tác tư tưởng./.

**BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ĐOÀN**

1. *Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 02/3/2012 và Công văn số 1825-CV/BTCTW ngày 18/11/2016 của Ban Tổ chức Trung ương.*  [↑](#footnote-ref-1)
2. *Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW ngày 25/9/2014 và Công văn số 1825-CV/BTCTW ngày 18/11/2016 của Ban Tổ chức Trung ương.*  [↑](#footnote-ref-2)